NGÀY NAY

NĂM THỨ TƯ — THỨ BẢY 12 AOUT 1939, SỐ 174 — GIÁ 0$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH - GIÂY NÓI 874

THƯ-VIỆN TRUNG-ƯƠNG
C 563



ÔNG PHẠM QUỲNH bảo ÔNG PHẠM LÊ BỔNG — **Cái lồng này nhỏ quá, chưa chắc đã rốt được hắn.**

TRONG SỐ NÀY: Những cuộc Tây du xưa và nay của Nam-triều, *bài của* Thanh Tịnh — Truyện ngụ ngôn thời sự *của* Tú Mỡ, v.v.

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận : BẠI THẬN : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH : nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra DI-TINH : không cứ ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tình dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH : khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY : dương ít cường mềm không thích tình dục. LIỆT DƯƠNG : Gần đàn bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, chau nẫu, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt quí đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯỠNG NGHI BỔ THẬN » số 20 của Lê huy Phách : sinh khí, cố tinh, bổi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ÂM Lê huy Phách

Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giây, có cặn. ra khí hư hoặc vàng hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư âm » số 37 (giá 1p00) và «Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỔ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thần hình tráng kiện phấn khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này : khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sưởng thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bàn lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nẫu... đều dùng « Vạn Năng Linh Bổ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý : làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY-PHACH

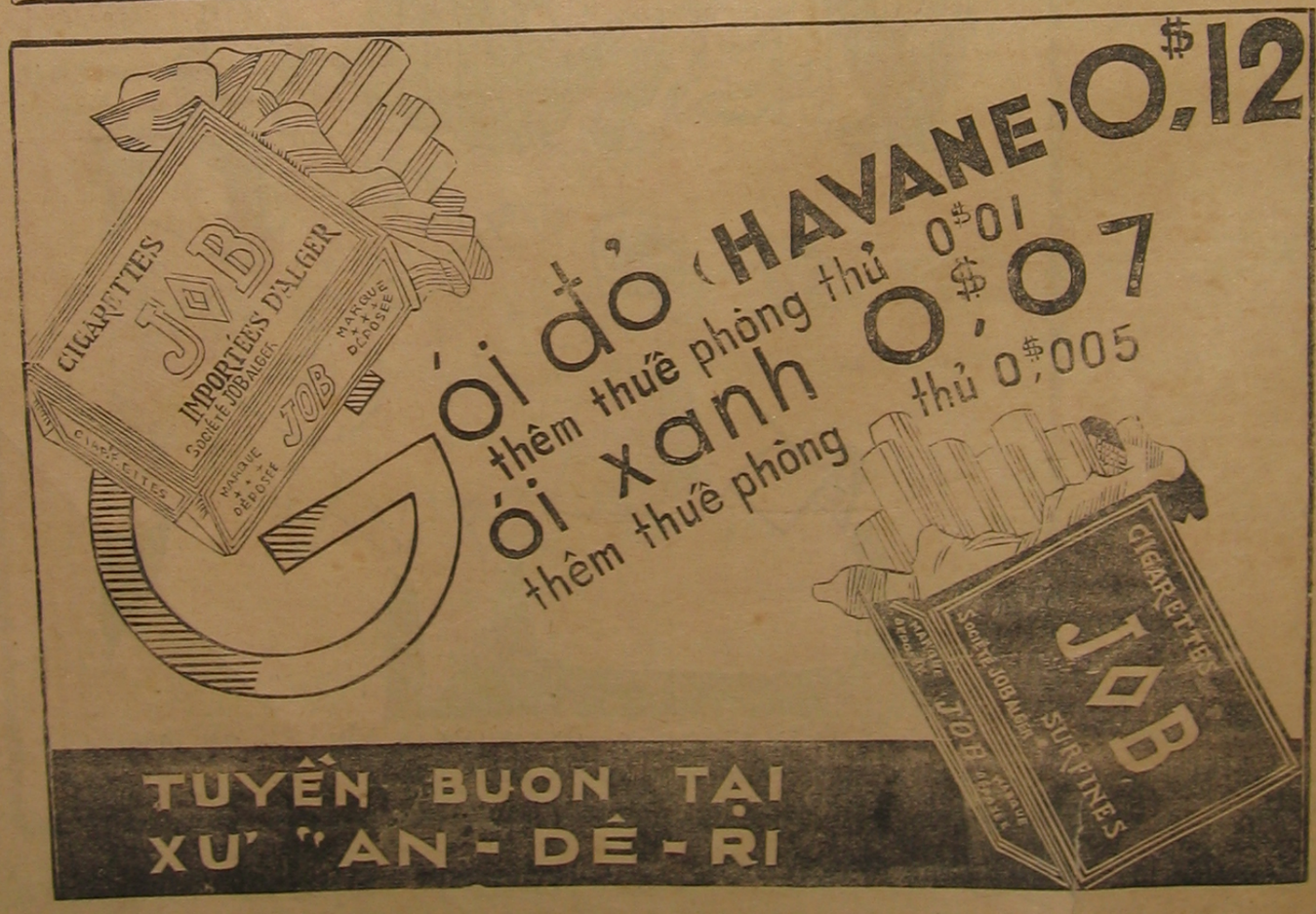
19, BOULEVARD GIA-LONG – HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con,.. Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-tố rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thế của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách. Bán nhiều nhất tại :

HUẾ : Thanh-Niên, *45 phố An Cựu.* QUINHƠN : An-Long dược điếm *194 Av. Gialong.* SAIGON : Xuân Nga *181 Bd de la Somme,* PNOMPENH : Huynh-Trì *15 Ohier.*



TEINT MERVEILLEUX

SANS Apparence «Maquillée»



POUDRE TOKALON «PÉTALIA»

INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant — rien qui rappelle le maquillage. Poudre de riz si fine et si légère qu'elle est réellement invisible sur la peau — personne ne pourrait jamais supposer que votre beauté n'est pas entièrement naturelle. Le secret consiste en un nouveau procédé étonnant «d'sérisation» suivant lequel la Poudre Tokalon est préparée. Dix fois plus fine et plus légère qu'on ne l'aurait jamais cru possible. Essayez aujourd'hui même la Poudre Tokalon «Gétalia» Travaillez toute la journée au bureau, au magasin ou à la maison — votre visage n'aura jamais l'air congestionné ni luisant. Dansez toute la nuit — votre teint restera frais et charmant. Procurez-vous aujourd'hui même le teint d'une beauté captivante et durable que seule la Poudre Tokalon peut donner partout.

Agents: F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lãnh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương xanh xao, vàng vọt; những người mắt sâu, má lõm, tinh dục quá nhiều; những người có đẻ không nuôi, hiếm muộn con cái; những người tân thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiên tức Khang-hy Tráng dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khỏn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cẩu thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phối trọng đường tiểu máy gân, giật thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thức khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thường ướt và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bội-nguyên tiệt-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiệt-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-định Việt-long 2 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Tri 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-an, Uông-bí Mai-viết-Sáng 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Huy 25 Maréchal Foch, Hà-đông Minh-Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh Châu 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mme Ng-thị-Năm 47 Mai-trung-Các Phủ-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đức 97 Jules Piquet, Lào-Nguyên 129 Bà-nhì, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue Ao lạc, Yên-báy Tam-Đồng 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ: Nha-trang Ng-đình Tuyên Tailleur, Vinh Sinh-Huy Dược-điếm 2 Maréchal Foch, Thanh-hóa Toàn-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cựu, Tam-quan Trần hoa-Đạo Commerçant, Faifoo Hồng-Phát 12 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như 4 Maréchal Foch.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles «RÉCLAME» vous permettant de faire des économies:

Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages	0$12
Boîte de 100 copies doubles beau papier	1.80
Ramette de 100 — quadrillé multiple	1.60
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies: 5 et 4 pièces	0$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Rắn cắn chết bọn Sơn-đông mãi võ

Mấy năm trước bọn Sơn-đông mãi võ, thường múa võ các chợ để bán thuốc dán Sơn-đông. Lúc này người ta ít thấy bọn Sơn đông mãi võ ấy nữa. Có lẽ nhiều người tự hỏi, không biết tại sao? Theo chỗ biết của tôi, tôi tin chắc rằng tại nhà thuốc Nhành-Mai bán thuốc dán hiệu (Con Rắn) chạy quá, nó có thể làm cho thuốc dán Sơn-đông phải tiêu diệt.

Thuốc dán hiệu (Con Rắn) thế nào tôi không giám khoe tài của nó, đồng bào Trung Nam Bắc đã hiểu rồi. Tôi chỉ nhắc lại cái tên thuốc dán hiệu (Con Rắn) để quí ngài mừng giúp cho nhà thuốc Annam (nhà thuốc Nhành Mai) có một món thuốc quí vô giá ấy. Tôi xin thành thực nói: thuốc dán hiệu (Con Rắn) năm 1938 bán ra, trên một triệu hộp.

Khắp chỗ bán thuốc Nhành Mai đều có bán, giá mỗi hộp 0p.12.

Đặt tên nghe cho vui, mà rồi thành ra tên thật ..

Một bà mụ, có biệt tài cứu chữa đàn bà việc sinh đẻ. Bà quá sức giỏi, giỏi hơn nhiều người khác, người ta quá sùng bái, coi bà như thần thánh, rồi đặt tên bà là mụ Trời. Một thứ thuốc quá hay thay thế cho bà mụ Trời kia, người ta cũng có thể gọi là thứ thuốc Trời, tức là thuốc dưỡng thai hiệu Nhành Mai mà hiện thời ở tại chợ Phú Nhuận, vẫn đặt tên là Thuốc Trời.

Cái tên thuốc Trời, đặt nghe cho vui, mà nay không dè nó đã thành ra tên thiệt. Sự thiệt ấy chứng tỏ rằng thuốc dưỡng thai hiệu Nhành Mai là thật hay, hay thật, tôi giám nói quả quyết muôn, ngàn lần hay, vì thuốc này đã giúp muôn ngàn người sinh đẻ dễ «sinh đẻ như gà» chuyển bụng đẻ liền không đau đớn chi cả. Sau khi sinh, người mẹ mạnh khỏe như thường và đứa nhỏ rất tốt. Giá mỗi hộp 1p.00, dùng hai hộp là đủ.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong: Mai-linh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông: Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên: Đức-Thịnh. Viétri: Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Lao-kay: Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường

Cuộn sổ



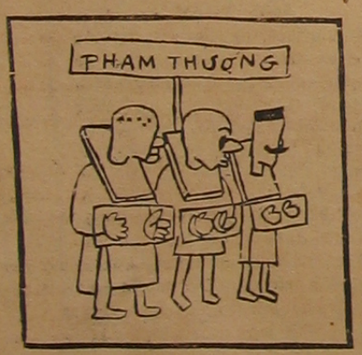
Đông Dương — *Mới có nghị định phát hành 2 thứ tem kỷ niệm việc thuộc địa Pháp dự cuộc đấu-sảo New-York 1939. Kiểu tem được chú ý nhất vẽ đầu người dân Annam nhăn mặt xếp cạnh đầu ông nghị Beaumont nhe răng ra cười.*



Bắc Kỳ — *Mới có nghị định ông Thống Sứ buộc các chủ trâu bò phải chịu trách nhiệm về nạn xe cộ xảy ra bởi trâu bò của họ. Giống trâu bò không được thông minh lắm, chủ tụi nó rất lo không biết bao lâu mới làm cho chúng nhớ được hết các luật đi đường.*



Bắc Kỳ — *Tin đồn Phạm Quỳnh vận động để Bắc kỳ thuộc quyền Nam-triều càng ngày càng có vẻ chính thức. Hội đồng thường trực viện dân biểu đã điện phản đối sang ông Tổng-trưởng bộ Thuộc địa Pháp. Dân Bắc nghĩ mãi không biết nhà thâm nho họ Phạm đã thù minh những gì.*



Bắc Kỳ — *Tin đồn khi ông Thượng Phạm lên chức kinh-lược Bắc-kỳ ông sẽ khép tất cả những người công kích ông vào tội phạm Thượng... chi.*



Bắc Kỳ — *Xuân-bột, một người Hoa kiều, giấu thuốc phiện lậu bằng cách tọng một cái ống dài chứa dựa nguyên chất tới nghìn bạc. Bị tắc ống đại tiện, anh ta phải mổ : chuyện vỡ lở. Từ nay nhà Đoan sẽ có nòng riêng để khám ruột những người tình nghi mang thuốc phiện lậu. Việc khám ấy hơi khó chịu, nên người ta đã giao cho một bọn mũi thung làm giùm.*

Tô Tử

Ô Người



Kỷ niệm

Có tin trong Nam ra rằng hội Liên hữu Báo giới Nam kỳ đã mời hết thảy các nhà trí thức chính trị Pháp Nam nhóm họp để bàn định tổ chức một cuộc kỷ niệm ngày báo giới Nam kỳ được tự do, ngày 30 tháng tám tây.

Đó là một cuộc kỷ niệm đáng làm. Dầu chính kiến có khác xa nhau đến đâu nữa, các nhà làm báo trong Nam tất phải tán thành cuộc kỷ niệm ấy, vì ngày báo chí được sống theo chế độ luật 1881, là một ngày sáng sủa rực rỡ đối với tất cả mọi người.

Nhưng, trong lúc người Annam ở trong Nam tưng bừng vui vẻ đón ngày tươi sáng kia, người Annam ở Trung và ở Bắc lại bùi ngùi than thở. Cũng là người một giống, một nước, trình độ trí thức cũng ngang nhau, mà bắt mỗi nơi sống một chế độ khác nhau, xa cách nhau một trời một vực, thì thực là một sự phi lý vô cùng. Nhưng kinh nghiệm dạy ta rằng sự phi lý là sự thông thường ở đất nước vô duyên này.

Báo chí Trung và Bắc vẫn sống trong sự bó buộc. Chỉ dụ Varenne vẫn như thanh kiếm treo lủng lẳng trên đầu nhà làm báo, rơi xuống lúc nào không biết. Tuy vậy, ở Bắc, nơi mà quyền hành của lũ cánh chuồn không phải là vô hạn, báo chí hiện giờ còn sống trong một không khí dễ thở hơn. Trong Trung, nơi mà đang lẽ dưới quyền thống trị một vị vua tân thời, ưa chủ nghĩa dân chủ, có kẻ cận thần, ông Phạm Quỳnh, đã lớn tiếng nói đến những chữ « hiến pháp », « dân quyền » mà không biết thẹn, đáng lẽ dân phải sống được tự do, thì trái lại, sự đàn áp, đè nén, bạo ngược đã công nhiên biến thành thói thường. Bao nhiêu tờ báo bị cấm, bị tịch thu, rồi gần đây, tờ *Dân Báo* bị phạt tù vì một tin dịch ở một tờ báo khác ra. Cả đến *Ngày Nay*, vì bênh vực chân lý, cũng bị làm khó dễ. Vừa rồi thình linh tòa án Thừa-thiên đã lên án phạt bừa ông quản lý báo *Ngày Nay* ba tháng tù hay 30 đồng bạc về việc đăng bức thư của ông Phan-Thanh. (1) Hình như tòa án bí mật kia lúc lên án tại làm trong sự bí mật nữa. Đó, hình ảnh của công lý ở Trung kỳ, nơi mà hòa ước 1884 thực hành một cách chu đáo hơn cả, nơi mà người ta muốn làm mẫu cho Bắc kỳ!

Đối với những sự bó buộc ấy, bổn phận của làng báo Trung, Bắc kỳ là phải phấn đấu. Ta phải mong rồi đây sẽ có cuộc kỷ niệm tự do báo chí cho cả Đông dương, cũng như ta mong đoàn thể dân Đông dương được sống tự do hơn, theo như lời hứa của ông tổng trưởng thuộc địa.

(1) Ngày Nay *sẽ nói tường tận về vụ này.*

Đẻ nhiều vào

Lấy vợ lấy chồng đi, đẻ thật nhiều vào, đó là lời khuyên của chính phủ Pháp.

Nhưng không phải là đối với dân Annam. Dân Annam đông lắm rồi, và vì thế, khổ sở lắm rồi. Chen chúc nhau sống ở đồng bằng, đợi nạn đói, nạn lụt, dân Annam vẫn mang tiếng là dễ sinh sôi nẩy nở khiến chính phủ chỉ những ngồi lo mà cũng đủ quên mất việc di dân và những kế giải quyết nạn dân mãn khác.

Mà là đối với dân Pháp. Ai cũng biết rằng dân Pháp đẻ ít, một phần vì không lấy vợ lấy chồng, một phần vì không muốn có con, một phần nữa vì không thể có con được. Trong khi



ấy, bên Đức mỗi năm tăng hàng triệu người. Hiện giờ, đối với tám chục triệu người Đức, Pháp chỉ có bốn chục triệu. Vậy nếu không đẻ mau, đẻ tốc hành, thì trong mười năm nữa dân số Pháp vẫn có thể mà dân số Đức có lẽ đến trăm triệu rồi. Đó là một nguy cơ. Vì trong sự chiến tranh, không phải có súng ống tốt là đủ, còn cần phải có nhiều người nữa.

Lẽ đó đã khiến chính phủ Pháp ra một đạo luật lệnh đánh thuế những người ở không, cho người dân đàn ông

ĐÃ CÓ BÁN

MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM

của HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại sách « NẮNG MỚI ». Giá 0p. 15

SẮP CÓ BÁN

Loại sách Hồng : loại sách của trẻ em. CÓ ÍCH. RẺ TIỀN. Đều loại chỉ bán có một hào một cuốn thôi. Cuốn thứ nhất :

ÔNG ĐỒ BÉ *của KHÁI-HƯNG*

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

và  việc 

vậy tiền để lấy vợ, phụ cấp nhiều cho những gia đình đông con và...khiến ông Tơ bà Nguyệt sắp sửa rời sang đất Pháp làm nghĩa vụ.

Đạo luật lệnh ấy khiến dân Annam ta bâng khuâng nghĩ. Nước Pháp neo người, đồng áng nhiều nơi bỏ phế, mà bên ta dân quê đông đúc, khiến cho nhà đương cục lo sốt vó. Vậy, việc tiện hơn cả, có phải là đem người Annam đi sang ở bên Pháp chăng? Đã đỡ cho người Nam khỏi phải đi đến những nơi ma thiêng nước độc ở châu Phi, lại lợi cho Pháp có thêm người giữ bờ cõi.

Chỉ ngại có một điều, là chính phủ Nam Triều lại sợ dân Annam đi sang hóa ra dân Pháp mất, thì còn đâu biết hưởng cái thú sống dưới gót ủng của bọn đội mũ cánh chuồn?

Cái cống

THEO tin báo *Tiếng Dân*, thì ở ga Chợ Gồm, trên con đường Tourane-Quinhơn, có một cái cống nguy hiểm, vì xe bỏa đỗ ngay cạnh cái cống ấy. Ban ngày thì hành khách lên xuống còn biết chỗ mà tránh, nhưng đêm đến thì thật đáng sợ. Cách đây hai mươi hôm, có người coi giữ trên tầu, thấy trời tối quá, xách đèn xuống soi cho hành khách lên xuống. Người ấy làm như vậy thật là trọn bổn phận, nhưng không ngờ vì thế mà mang hại. Người ấy vừa bước xuống, mắt nhìn lên xe, thì bị sụt chân xuống cống, chân bị gẫy nơi mắt cá.

Người ta lấy làm lạ sao lại có thể cẩu thả đến cứ để cái cống nguy hiểm ngay chỗ lên xuống của hành khách được. Có lẽ là vì chỉ nguy hiểm riêng cho hành khach. Nếu nguy hiểm cho mấy ông kỹ sư thì tất nhiên cống đã lấp từ lâu rồi.

Nhân sự cẩu thả này, ta phải nhắc đến một sự cẩu thả khác. Độ này, đông khách, xe lửa lúc nào cũng chật ních như nêm, có khi hành khách không có chỗ mà đứng được nữa, phải chen chúc nhau mà vin lấy thành xe, trông rất nguy hiểm. Tưởng chỉ có ô tô cá bộp, ai ngờ bây giờ lại xuất bản ra xe hỏa cá hộp. Chỉ còn đợi họ om như om cua nữa là vừa.

Hoàng Đạo

Một bạn đồng nghiệp tới Hanoi

ÔNG Nam Dương, đặc phái viên báo Công Luận ở Saigon vừa tới Hà-nội, để hỏi ý kiến các báo ở đây về việc mở « một ngày báo giới » mà ban đồng nghiệp chúng tôi đã tuyên bố trong Công Luận mấy bữa trước. Ngày đó, nhân dịp là ngày kỷ niệm tự do xuất bản báo chí ở Nam kỳ, bạn đồng nghiệp muốn tổ chức tại Saigon một cuộc đại hội nghị những nhà viết báo Trung Nam Bắc. Mục đích cuộc hội nghị là để : 1) đòi tự do báo chí khắp Đông dương, 2) đòi tự do ngôn luận theo luật 29-7-1881, 3) xin toàn xá chính trị phạm ; và 4) chống sự trở lại hiệp ước 1884.

Đó là một cộng cuộc rất hay mà Ngày Nay hết lòng tán thành.

Chúng tôi lại mong gặp trong cộng cuộc đó một dịp tốt cho các nhà viết báo để tỏ tình đoàn kết của báo giới Trung, Nam, Bắc và để biểu lộ một cách rõ rệt những nguyện vọng tha thiết của mình.

Khi bạn đồng nghiệp Nam Dương đến thăm Ngày Nay, chúng tôi đã tiếp bạn một cách vui mừng thân mật. Ở đây, chúng tôi xin chân thành chúc cho bạn gặp được toàn những điều may mắn trong cuộc hành trình của bạn, lúc trở về cũng như lúc ra đi.

N. N.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Hiện nay có tới 7 triệu quân huy động ở Âu-châu, nghĩa là một số quân đội gấp hai số quân các nước tập trung trước khi có cuộc Âu chiến. Đức có 2 triệu rưỡi quân dưới cờ và đến cuối tháng này số quân đó sẽ tăng lên 3 triệu. Riêng số quân đóng ở biên thùy Ba, miền Slovaquie, có tới 40 vạn. Chiến lũy Siegfried đã có nhiều quân Đức đóng. — 130 chiến hạm Anh đang thao diễn ở quân cảng Portland, và 1.300 phi cơ Anh sẽ thao diễn vào ngày 26 Aout.

●

Tình hình Á-châu — Cuộc điều đình Anh Nhật bị đình chỉ không tiến hành được vì Anh không chịu trao giả số bạc Tàu ký trong tô giới Thiên Tân cho chính phủ Bắc bình và cấm lưu hành bạc Tàu trong Tô giới. Hiện tô giới Thiên Tân lại bị phong tỏa nghiêm hơn trước. Ở Thượng Hải người ngoại quốc ra vào đều bị khám và ai mang tiền Tàu đều bị tịch thu hết. — Phái thân Nhật đòi lại các tô giới Anh ở Tàu — Phi cơ Nhật lại đến đánh phá Trùng Khánh, các tòa lãnh sự Anh, Pháp. Bỉ đều bị trúng bom — 2 chiếc tầu Anh bị tàn phá trong khi Nhật tiến đánh Nghi Xương (Hồ Bắc)

Phi cơ Nhật đánh phá Ái-khẩu — Ái-khẩu là nơi chứa hàng hóa, dầu săng, mazout, và nhất là ô-tô vận tải của Tàu cách cửa ải Nam quan 4 cây số vừa bị phi cơ Nhật tàn phá. Trong ba ngày 3, 4, 5 Aout, Ái-khẩu 6 lần bị máy bay Nhật ném bom. Nhiều xe vận tải và kho chứa dầu săng bị cháy. Sự giao thông bị ngừng trệ. Long châu và Nam quan cũng bị ném bom.

●

Chính-phủ đã cải chính tin đồn Bắc Kỳ sẽ sáp nhập vào Trung Kỳ.

Lập phòng khảo cứu thuốc Bắc và thuốc Nam. — Chính phủ đã định lập thêm tại trường Y-học và Dược-học Đông Dương một phòng chuyên khảo cứu về các thứ thổ sản ở Đông Dương có thể làm thuốc được và các thứ thuốc Bắc, thuốc Nam.

Mở thêm ban học chữa răng. — Có lẽ năm nay tại trường Y-học Đông Dương sẽ mở thêm ban học chữa răng. Muốn vào học, phải có bằng Tú tài trở lên.

Ngoài ban học trên, còn mở một lớp tuyển thợ chữa răng, cũng học tại trường Y-học. Học sinh phải từ 15 tuổi trở lên. Hạn học là 2 năm.

Tin làng báo. — Saigon : Không hiểu vì lẽ gì ông Đào Trinh Nhất, chủ nhiệm kiêm chủ bút tuần báo *Mai*, vừa bị trục xuất khỏi miền Nam. Ông chỉ được ở lại vài giờ để sửa soạn về nguyên quán của ông ở Bắc.

Tối thứ ba 8-8-39, một số đông người viết báo và bạn hữu ông Đào trinh Nhất hội họp ở Oriental Hotel trong một bữa tiệc để mừng ông vừa...bị chính phủ Nam kỳ giải hồi về Hanoi.

Cô Alice Turpin nữ trợ bút báo *Paris Soir* và *Match* nay mai sẽ tới Hanoi để điều tra về tình hình bên này.

Trưng bày tranh ảnh về nghề nông — Từ nay đến 15 Aout 1939 trở lại, tại viện Maurice Long sẽ có tổ chức một cuộc trưng bày đủ các tranh ảnh có liên lạc với nghề nông của các nhà nhiếp ảnh tài tử hay nhà nghề gửi tới dự.

Thợ Đông dương trong cuộc trưng bày công nghệ của Pháp — Trong cuộc trưng bày công nghệ lần thứ năm của Pháp vừa rồi tại khắp các thuộc địa và xứ bảo hộ Pháp có 349 nhà tiểu công nghệ dự. Có 184 người được liệt vào bảng « thợ khéo của Pháp quốc hải ngoại », trong số đó có 10 người thợ Đông dương.

Chức giám đốc học chính Đông-dương — Ông Brachet được lĩnh quyền chức giám đốc nha Học chánh Đông dương thay ông Bernard, trong khi chờ đợi ông giám đốc thực thụ Charton ở Pháp sắp sang.

CÂU CHUYỆN phòng tuần

CÓ thể vì nghị viện dân biểu Bắc kỳ với cái gì ?

Với món « Tạp-pí-lù » ? Không. Vì ít ra món Tạp-pí-lù cũng ngon lành thơm tho, đức tính mà nghị viện dân biểu Bắc kỳ không có. Vả những cá, tôm, cua, mực, thịt bò, thịt lợn, lòng, phổi, tim, rau... vân vân, tuy láo nháo trộn lẫn trong cái nồi « củ lao » mà vẫn không phản nhau, chúng hợp thành một món : món tạp-phí-lù.

Còn các nghị viên trong nghị viện dân biểu thì chẳng hợp thành đảng phái gì rào. Thực là láo nháo lung tung, rối bét như mớ bòng bong.

◆

Ngày xưa người ta đã tưởng có hai món rõ rệt, món trực trị và lập-hiến. Nhưng vì hai ông đầu bếp vụng về nên nồi cũng chẳng ra sao. Ông Vĩnh chết. Ông Lục tạm thay làm bếp. Món trực trị càng nát bét, nhão nhoẹt. Rồi món lập hiến bỗng đổi thành món « bảo hoàng » sào nấu do cậu bếp Bồng.

◆

Cháy nhà ra mặt chuột.

Sự thực, không có phái bảo hoàng. Chỉ có mỗi một ông nghị bảo hoàng : ông Phạm lê Bồng. Cũng như ở bên Pháp, phái bảo hoàng ở trong nghị viện có mỗi một ông Léon Daudet. (Ấy là nói nghị viện Pháp về mấy năm trước kia : bây giờ không còn ai là bảo hoàng được đại diện cho dân chúng)

Trước kia tôi vẫn tưởng vậy cánh ông Bồng ở trong cái viện nát bét nhão nhoẹt đều bảo hoàng như ông ta. Phải, chẳng thế mà lại xúm xít cất ông ta lên ngôi nghị trưởng.

Nhưng nay ông Bồng sang Pháp, và theo lời đồn, — mới có lời đồn, — để ủng hộ việc xin quay về hòa ước 1884, người ta liền thấy bọn vây cánh lố nhố đứng dậy để phản đối. Trong số đó có hai nguyên soái của Bồng : Ông Vũ văn An, ông Hà văn Bính, và đủ các tướng tài của Bồng, nào Lộ, và hầu khắp các mặt nghị viên mà dân yêu chủ nghĩa xã hội hạt Thái bình đã lầm cử ra, rồi nào Hùng, nào gì gì nữa.

Nghĩa là toàn ban thường trực và trị sự, trừ ông Bồng. Mà ban thường trực và trị sự thì bao giờ cũng là vây cánh nếu không là đảng viên của đảng ông nghị trưởng (tôi nói ở nước ta)

◆

Vậy vì sao lại bầu người ta lên để nay phải phản đối việc người ta làm.

Deo thoi trước chẳng giữ dàng,
Để nay nên thẹn cùng chàng, bởi ai ?

◆

Sao không suy xét kỹ và nhận thấy cái màu bảo hoàng của người ta. Khốn nhưng mà...

◆

Người ta đồn, — vẫn lời đồn — người ta đồn rằng trước khi bầu ông Bồng lên nghị trưởng, bọn ông Vũ văn An đã bắt ông Bồng làm giấy ký kết xin, nhất nhất theo mệnh lệnh của phe mình, không được tự tiện quả quyết một việc gì. Và người ta cười ông Bồng mất tiền mua lấy cái chức « bồ dìn ».

Nếu quả có thế thì phe ông An ngây thơ quá lắm. Và những ông tưởng Bồng ngờ nghệch cũng ngây thơ nốt. Đã thấy bồ dìn ghê gớm chưa ?

Là vì bồ dìn chẳng chịu chỉ giữ dưa cho ông An. Bồ dìn còn muốn đi bia và đội mũ cánh chuồn nữa kia.

Thế mới chết chứ ! Chết cho phe ông An, cố nhiên.

◆

« Thiên kỳ sinh Lục hà sinh An ! »

Đó có thể là câu than của ông Lục. Ông An nhuộm hết màu chính trị nọ đến màu chính trị kia, cũng chỉ cốt để cướp hay phá ngôi nghị trưởng của kẻ thù. Vì cái mục đích to tát và độc nhất ấy, ông ta vào rồi lại ra đảng xã hội, ông ta suýt thành cộng sản (?) Ông ta đánh đu với bọn bảo hoàng. Còn gì nữa ?

Nhưng nay ông ta lại quay về tạm thân với ông Lục : Con chiên của ông ta đã phản ông ta, ông ta cần phải trị. Chiên phản sói. Có khi nào lại lạ thế ? Hoặc giả Chiên kia cũng là sói đội lốt Chiên. (*Xem tiếp trang 20*)

KHÁI HƯNG

CHUYỆN KỲ THÚ TRONG

NHỮNG CUỘC TÂY DU XƯA và NAY của NAM TRIỀU

bài của THANH-TỊNH

NGÀY XƯA nước ta tuy trải mấy nghìn năm ở dưới quyền nội thuộc nước Tàu nhưng chưa lần nào có một vị hoàng đế Việt-Nam qua Tàu. Trừ ra vua Lê Chiêu Thống chạy qua cầu cứu nước Tàu bị không kể. Chỉ vì hồi ấy lễ nghi giữa thượng bang và tiểu quốc lôi thôi lắm ; vua ta qua Tàu chỉ mua nhục chứ không được ích gì. Vì vậy mà các vị hoàng đế xưa cứ khăng khăng không chịu qua bái yết thiên triều mặc dầu « các chú » đã có lần nài ép. Sự giao thiệp của hai nước chỉ kết chặt bằng cách phái sứ thần và trao đổi đồ châu báu. Lẽ tự nhiên là của cống qua Tàu nhiều, vật ban trở về ít. Nhưng các vị hoàng đế thời bấy giờ vẫn lấy thế làm yên lòng hơn. Nghĩa là khỏi đem thân qua lạy đất người. Vì họ vua thì mình cũng vua. Hơn nhau chẳng qua binh quyền và võ lực.

Qua thế kỷ thứ XIX, nước mình lại ở dưới quyền bảo hộ của nước Pháp. Nhưng trước thời ấy vua Minh Mạng và vua Tự Đức đã có lần sai sứ qua Pháp, Anh và Tây-Ban-Nha rồi. Lần đi sứ ấy không phải là dễ, vì — theo tục xưa — đi sứ trong lúc hai nước chưa giao hòa là đi mua chết. Hồi ấy sứ nước ta tuy không chết nhưng cũng lắm phen bị nhục.

Bắt đầu là ông Tôn-thất-Thường đi qua Pháp và Anh năm 1840.

Rồi đến ông Phan-thanh-Giản qua Pháp năm 1863.

Ông Nguyễn-văng-Doãn qua Pháp và Tây-ban-Nha năm 1877.

Vua Khải Định ngự giá như Tây năm 1922.

Vua Bảo Đại ngự qua học ở Pháp năm 1926.

Và lần sau cùng vua Bảo Đại ngự qua Pháp năm nay : 1939.

Đây là những cuộc Tây-du do Nam triều tổ chức và chịu tiền phí tổn. Trong sáu lần xuất dương trên, chúng ta thấy ba lần đầu là đáng ghi nhớ nhất, nhờ ở công nghiệp của sứ thần, và ở lòng chờ mong của một nước.

Mấy lần ấy chúng ta không bao giờ quên, cũng như ba lần ngự du sau này. Tôi lần lượt dẫn đủ tài liệu — nhưng nói rất tóm tắt — để độc giả so đo thầm những nỗi lo ngại hay những sự vui mừng trong sáu cuộc : Tây du.

HẢI NGOẠI PHIÊU DU (1840)

Thành hư do Thiên ý.
Sanh, tử lại quân ân.
Tôn thất Thường *(Trích trong Hải ngoại phiêu du)*

Được, không do ý trời
Chết, sống dợi ân vua

Năm 1822 vua Minh Mạng không chịu tiếp ông Courson, hạm trưởng chiến thuyền *Cléopâtre*. Năm 1825, ngài không tiếp ông Bougainville, hạm trưởng tàu *Thétis* và luôn cả bức thư của vua Pháp, lấy cớ là « không ai dịch được ». Năm 1831 tàu *Favorite* đến đậu ở Hàn, thiếu tá Laplace xin vào trần bệ kiến nhưng không được.

Nhưng vua Minh Mạng vẫn lo phòng những cuộc ngoại sâm nên ngày 28-2 1840 ngài ra lệnh phái một chiến thuyền qua Calcutta để xem người Anh động tĩnh thế nào, một chiến thuyền khác qua Batavia để dò người Hà-Lan có ở yên không và phái sứ thần qua Pháp và qua Anh để điều đình về các việc chính trị và thương mại. Ngài xuất tiền kho gần hai vạn lạng bạc về chuyến ấy.

Sứ đoàn gồm có ông Tôn thất Thường, Trần viết Xương, Lý văn Phức (tác giả tập thơ *Nhị thập tứ hiếu*) và một người nữa, đáp tàu *Alexandre* qua Pháp do ông Bougalett chỉ huy.

Vua Louis Philippe không chịu tiếp sứ thần Annam, một phần để trả thù vua Minh Mạng, phần khác để làm bằng lòng các cố đạo và thủy sư.

Sứ đoàn lại đáp tàu Anh qua Luân Đôn và được nguyên lão nghị viện Melbourne và thứ tá Guizot tiếp đón ân cần. Nhưng đó chỉ là việc xã giao, chứ lúc động đến chính giới thì vương sứ nước ta lại phải buồn ôm thất vọng.

Các sứ thần liền về Pháp, rồi từ bến Bordeaux đáp tàu Tây-ban-nha về nước.

Một phút đau lòng : Tàu cặp bến đảo Pénang một buổi mai đầy sương (22-1-1844). Ông Tôn thất Thường đang đứng trên boong tàu để xem người Mọi đem dừa và nước lên bong thì một người Annam từ dưới ghe chạy gấp lên tàu chắp tay nói :

— Bẩm quan lớn, ngài đã biết tin Hoàng đế thăng hà chưa ?

Ông Tôn thất Thường tái mặt :

— Thế à ? Sao người biết ?

— Chỉ ở trong triều đã ban ra khắp nơi. Nhờ y phục tôi biết ngài là quan, lại thấy ngài không bịt chế, tôi đoán ngài chưa biết tin buồn, nên lên đây tin cho ngài hay.

Ông Tôn thất Thường thưởng người ấy một lượng bạc, rồi triệu các bạn đồng liêu lên trên boong tàu, quay về hướng Nam để làm lễ bái biệt quân vương.

NHƯ TÂY CHÁNH-SỨ (1863)

Chim bay ngựa chạy khôn tầy
Đường đi ngàn dặm một ngày đến nơi !
Phan thanh Giản *(Trích trong Như Tây Nhật Trình, về bài khen hão xa ở Pháp)*

Bắt đầu đi ở Huế ngày 21-6-1863, xuống đến Thuận-An sáng hôm sau rồi đáp tầu Echo vào Saigon. Đến Saigon ngày 25-6 nhưng qua 4-7 mới đáp tầu *Européen* ra khơi. Đến Marseille ngày 11-9 và Paris ngày 13-9. Bình bồng ngót mấy tháng trời trên mặt biển, các sứ thần phần lo việc nhà, phần lo việc nước, nên chẳng ai nào cũng rủ nhau lên trên boong tầu nhìn về đất Việt làm thơ. Đến đất lạ xứ người các, quan đi đâu cũng rủ nhau đi và lối phẩm ngôi thượng hạ thì không bao giờ để ý 7-10 nhằm ngày sanh nhật vua Tự Đức, các quan liền họp lại trong công quán, mặc phẩm phục, quay mặt về hướng Nam để làm lễ triều bái xa xa. Ông Phan Thanh Giản ra lệnh khép các cửa không cho một người Pháp nào trông thấy, và các lính tráng đều được sắp hàng làm triều lễ. Nhưng lúc đãi tiệc thì có mời nhiều người Pháp đến dự. Vào khoảng 2 giờ rưỡi chiều ngày 5-11 có hai viên thượng quan bộ lễ Pháp, mặc triều phục đến tận công quán mời sứ thần Annam vào bệ kiến vua Napoléon III. Trước công quán đã sẵn có bốn chiếc xe tứ mã với một đoàn quân kỵ mã Pháp oai nghi gọn gàng. Xe nào cũng che trần và có một tấm lụa xanh thêu rồng vàng treo phía trước. Đoàn sứ thần đến trước điện Tuileries trước hơn nghìn quân sĩ bồng súng chào và hô lớn : « *Vive l'Ambassadeur !* » và tiếp theo sau một ban nhạc hòa trống chiến nghe rất hùng hồn.

Cả sứ đoàn đứng yên ba phút rồi theo một thượng quan Pháp lên thượng lầu. Hai bên thang xây vòng ốc, một toán lính ngự lâm đứng bồng súng chào rất oai vệ. Trên một chiếc bệ cao ba tầng phủ nhung xanh, hoàng đế Napoléon III thấy sứ đoàn vào thì đứng dậy, một tay cầm mũ, tay khác vin vào bờ ngại ; hoàng hậu cũng đứng dậy vòng hai tay trước ngực cúi hoàng tử thì đứng cấp nhi hai tay ôm lấy mũ. Bên tay phải có các quan đứng chầu, bên tay trái các vị phu nhân, làm thành hai hàng trẻ ra như chữ bát. (Một lối vi của ông Phạm phú Thứ lúc viết quyển *Như Tây sứ trình nhật ký*). Ông Phan Thanh Giản đứng giữa, bên mặt là ông Ng -khắc-Đản, bên trái ông Phạm phú Thứ, theo sau là các quan tùy tùng, đưa tay ngang trán làm lễ khấu đầu ba cái. Hoàng đế và hoàng hậu đáp lễ lại bằng cách nghiêng đầu ba lần. Lúc ông Phan thanh Giản vương-thư lên thì hoàng đế bước xuống hai cấp, kính cẩn đưa hai tay nâng lên ngang ngực rồi trở về chỗ cũ. Đoạn hoàng đế trao lại cho một viên thượng quan đứng bên mặt rồi nhìn sứ đoàn nói mấy lời hòa nhã cám ơn và khuyến khích.

Đến đây là xong việc triều kiến, còn về việc xin chuộc ba tỉnh miền Nam lại phải qua đình quan Đại học sĩ Pháp bàn tính.

Lần này tuy công việc không thành, nhưng sứ đoàn vẫn được Hoàng đế Pháp tiếp đãi như thượng khách. Một lẽ rất dễ hiểu là nước ta lúc ấy còn độc lập.

Cả sứ đoàn về đến Huế ngày 17-2-1864

Nước trà đắng : Một hôm ông Phan thanh Giản cùng với sứ đoàn đến viếng một xưởng làm đồ sứ ở Paris. Trong một gian phòng rộng rãi người ta có chưng đủ kiểu chén bát của các nước. Chén bát của nước ta cũng được sắp ở trong ấy nhưng phần nhiều là đồ bằng đất thô quá. Ông Phan thanh Giản có ý hơi ngượng và bỉ mặt, nên sai một tên suất đội về công quán lấy bộ chén trà của ông ta mua ở Bát-tràng đem lại. Bộ chén ấy rất đẹp, trên bình có một câu chữ Hán viết trên một bình tre : « Vị xuất địa thần, tiên hữu tiết » nghĩa là : tre chưa lên khỏi đất nhưng đã có mắt.

Ông Phan thanh Giản liền biếu bộ chén trà ấy cho sưởng làm đồ sứ và nhờ ông chủ để chưng trong ngăn chén Việt Nam.

Vua Napoléon III biết chuyện ấy nên sáng hôm sau gửi đến công quán tặng ông Phan thanh Giản một thùng đồ sứ làm ở Sèvre rất đẹp. Một buổi mai trời lạnh, ông Phan thanh Giản cùng ngồi uống nước trà với mấy bạn đồng liêu trong công quán, tự nhiên ông Phạm phú Thứ lên tiếng nói :

— Uống nước trà mà chén lớn quá, thì nước trà tự nhiên thấy đắng đắng !

Ông Phan thanh Giản vuốt râu cười :

— Nhưng cũng chưa đắng bằng lúc thấy họ chưng đồ sứ Việt Nam xấu như ma.

(Kỳ sau đăng tiếp)

Thanh Tịnh



TIN VĂN... VẮN ? của LÊTA

HÔM nọ Điệp Lang đến tòa soạn với ba bốn chuyện mang sẵn trên môi.

Đó là những tin thóc mách anh chàng đưa từ Huế ra.

Thóc mách về tinh kiểu cách của văn nhân.

Đây là một chuyện ngộ nhất — nghĩa là lố bịch nhất.

Nhà văn sĩ nhạt nhẽo, dẹt dét và phẳng lì kia mới viết xong một cuốn tiểu thuyết. Trong đó nói về một hay hai ngả đường đời.

Một truyện đuềnh đoàng như ai cũng đoán được.

Nhưng cũng là một tác phẩm.

Muốn cho tác phẩm đó có vẻ tác phẩm hơn nữa, nhà văn sĩ đi nhờ một văn sĩ khác đỡ đầu.

Nghĩa là viết cho một bài tựa.

◆

Câu chuyện đến đấy chưa có chi lạ.

Nhưng bắt đầu từ đây, bỗng giở trò.

Trò thế này :

Nhà đề tựa hăm hở nhận viết bài tựa.

Và trước khi ký tên, nhà ấy lại muốn cho bài tựa của mình có vẻ quan trọng.

Một bài tựa quan trọng tất nhiên không phải là một bài viết bất cứ ở một bàn giấy tầm thường nào. Bài tựa ấy tất nhiên phải viết ở một biệt thự, ở một thư trai, hoặc tốt hơn, ở trên một cái gác.

Thí dụ : « *Viết tại gác Ngoạn Nguyệt, mùa thu năm...*, *Viết tại gác Phượng Tây mùa hạ năm...* »

Hoặc : Viết tại gác chả cá mùa... sấu cá.

Hễ có gác là bài tựa có giá trị rồi.

◆

Nhà đề đưa trên kia nghĩ đúng như vậy.

Nhưng không đúng như vậy, bài tựa ấy ông đã chót viết xong, và viết chẳng ở một cái gác nào hết!

Bối rối. Băn khoăn... Rồi một diệu kế nảy ra : nhà đề tựa liền tất tả lên chơi một cái gác của người bạn quen, mượn bút giấy và cái bàn, và đặt bài tựa lên đó để viết thêm :

Viết tại gác Hương giang, ngày... tháng... năm... »

Và hớn hở ký tên xuống dưới.

◆

Nhà đề tựa này ít ra cũng nói một mẩu nhỏ sự thực.

Vì ít ra cũng có một mẩu đuôi nhỏ sẽ viết ở gác Hương-Giang.

Nhiều nhà đề văn khác không cẩn thận được thế đâu.

Cho nên khi họ bảo ta rằng bài văn họ viết trong lúc mưa gió đêm thu thì ta có thể chắc chắn rằng họ đang chảy mồ hôi và bên ngoài trời nắng như đốt.

Những nhà văn kiểu cách và khéo vờ đó làm tôi nghĩ đến cái nhà cô đa tình và mập mạp trong bức tranh trào phúng. Cô ta viết thư cho bạn tình và than thở : « Anh ơi, em nhớ anh mặt võ mình gầy. »

◆

Hết chuyện đề tựa đến chuyện đề tặng.

Một nhà làm thơ vừa cho in xong tập thơ thứ nhất. Đầu đề cuốn thơ mong manh và êm đềm sáng, vì trong đó có tơ và có cả trăng.

Thôi không nói úp mở nữa, đó là cuốn *Tơ Trăng* mà ông bạn Quỳnh Dao là tác giả.

Quỳnh Dao in thơ để biếu tất cả mọi người làm thơ : chứ không để bán. (Một ý mới lạ, ngộ nghĩnh, hào phóng và cũng dễ thương)

Bởi vậy các bạn làng thơ ai cũng nhận được *Tơ Trăng*, cùng với một câu đề tặng :

Tặng Ngô văn Mỗ. — Hà tĩnh, một đêm trăng, Quỳnh Dao.

Hoặc :

Tặng Vũ văn C.— Hà tĩnh, một đêm trăng, Quỳnh Dao... v. v.

« Hà-tĩnh, một đêm trăng » là câu cho ta biết rằng khi nghĩ đến ta và tặng sách cho ta, tác giả đang ở Hà-tĩnh và trong một đêm trăng. Rõ ràng lắm.

Vậy mà...

Vậy mà, bữa nọ Quỳnh Dao về Hànội và đến nhà một người bạn để nhờ người ấy đưa một cuốn *Tơ Trăng* cho Vũ đình Liên. Trước khi trao tay, Quỳnh Dao không quên viết mấy hàng đề tặng.

Và Quỳnh Dao đề tặng thế này :

Tặng Vũ đình Liên, Hà tĩnh một đêm trăng.

Lúc đó là một buổi trưa và Hà Tĩnh cách xa chừng vài bốn trăm cây số.

◆

Tôi, giá tôi có sách, và giá tôi cũng phải đề tặng một câu văn vẻ, tôi sẽ đề thế này :

Tặng Cam văn Quýt, dưới cây đa ở cung trăng, một đêm rằm.

Và sẽ đạo mạo ký tên là : Thằng Cuội.

Lêta



— Nhắc lại bài học bơi cho tao với mày, không thì tao phải chết đuối bây giờ.

— Đợi một tí, để tao nhớ ra đã.



THẦY — **Hồng nhan là gì ?**

TRÒ — **Hồng là đỏ, nhan là mặt...**

THẦY — **Biếng, ví dụ như...**

TRÒ — **Ông Quan Công ạ.**

THẦY — . . . ! !

SÁCH VÀ BÁO MỚI

Bản báo mới nhận được :

Đồng-Y tùng báo « số 1, ra ngày 1er Août 1939, giá mỗi số 0đ15, một năm 3đ00. *Tòa báo* : 37 Rue des Pipes, Hanoi.

Thi từ tùng thoại của Minh-viên do nhà in Tiếng dân xuất bản, dày ngót 300 trang, giá 0đ80.

Thi từ tùng thoại của Minh Viên dịch nguyên văn chữ Hán dày non 300 trang, giá 0p.80 của nhà in Tiếng Dân xuất bản.

HỘP THƯ

Bản báo vừa nhận được cái ngân phiếu (4p.20) số báo 155 của bạn nào ở Mỹ tho gửi bảo đảm đến nhưng không đề tên.

Vậy xin cho biết địa chỉ.

CẦU Ô

Cần người làm

Cần ngay một người sức học năm thứ hai ban Thành Chung, lanh lẹn, hạnh kiểm tốt để bán hàng và giữ dùm sổ sách.

Hỏi. M. Chính Ký à Lục Nam Bắc giang.

Tìm việc làm

Có bằng D. E. P. S. I. Muốn tìm một chỗ dạy học tại tư gia ở Hanoi để học thêm. Hỏi, Nguyễn Hiếu, 6 cité Shuntai, Hải-phòng.

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỨ BÚT MÁY :

Ngòi thủy tinh : **Kaolo**

Ngòi vàng : **Semper-Eric — Bayard**

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH **60-62 Cầu đất — Haiphong**

Ưa nhìn thay ! Đôi mắt ấy.

Lời khen có gái mĩ miều, đã thốt ra từ trái tim, không thể nào ngăn giữ được, đó là một phần thưởng đích đáng cho có, bởi vì mắt xanh có đã biết chọn lấy son bởi môi GUITARE rất bền, rất tốt, rất « ăn » với kem Kissefix, dùng cả ngày cũng không phai, hôn nhau nghìn bận cũng sao hết. Sáp son GUITARE có 16 màu khác nhau, màu nào cũng chói lòa và tuyệt mỹ. Đâu cũng có bán : 2p50, 1p20 và 0.p65. Mua thử một ống 0p30.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL *59, Hàng Gai — Hanoi.*

Haiphong : Có bán tại hiệu **ĐỒNG-QUANG** *48, Bd Amiral Courbet*

ĐẸP

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG



(Tiếp theo)

CHỦ nhật sau, Nam dậy sớm để cùng mấy người bạn đi xe đạp vào chơi chùa Trầm.

Qua Thái-hà một quãng và gặp một thiếu phụ mặc áo hồng ngồi trong chiếc xe nhà, chàng chợt nhớ tới màu áo của Lan khi Lan đến thăm chàng chủ nhật trước. Và chàng nhớ luôn lời hứa đưa Lan đi mua dạ may áo.

Chàng chau mày, khó chịu, hối hận rằng đã không quả quyết từ chối phắt đi cho xong. Chàng chép miệng thở dài : « Chà ! kệ xác cháu !... Đến thấy mình đi vắng thì cũng thôi chứ gì ! Sau này có gặp xin lỗi một câu... Đã sao ! » Và chàng đều đều đạp theo đoàn xe. Nhưng từ đó trí chàng mất bình tĩnh, lòng chàng mất vui vẻ. Chàng đăm đăm tưởng tới Lan, và nét mặt hóm hỉnh nhưng xinh tươi của nàng, hầu như bị hình ảnh thiếu nữ ngộ nghĩnh, hay hay ấy đuổi theo ám thị, trêu tức. Nhất chàng lại băn khoăn về điều này : Là chốc nữa Lan ra không thấy chàng ở nhà sẽ nghĩ sao ? Chàng cố đoán những ý nghĩ của Lan. Có lẽ Lan sẽ cho rằng chàng lánh mặt không muốn tiếp. Cũng có lẽ Lan sẽ cho rằng chàng sợ. Chàng bật cười tự nhủ : « Sợ ! Sợ cái gì, sợ ai mới được chứ ? Rõ mình lẩn thẩn quá ! Vô lý quá ! » Và chàng nói chuyện huyên thiên với các bạn để quên đi, chàng cũng chẳng hiểu để quên cái gì..

Bỗng chàng vụt nhận thấy cần phải về. Cái ý ấy thoáng hiện ra trong tâm trí chàng rõ rệt và mạnh mẽ. Chàng bảo các bạn :

— Thôi các anh đi, tôi phải về. Cần lắm !

Rồi vội vàng chàng lái xe và đạp miết trên đường Hà-nội. Mọi người không kịp kinh ngạc. Vả ai nấy đã hiểu tính Nam, không cho một hành vi, một cử chỉ gì của chàng là lạ nữa. Vì thế, họ để mặc chàng trở về, sau khi đã quay lại gọi mấy câu lấy lệ.

Nam đạp một mạch không ngừng. Vừa tới cổng chàng đã vội gọi đầy tớ để hỏi xem có ai đến chơi trong khi chàng đi vắng không. Nhỏ đáp :

— Có. Con nói ông đi chùa Trầm, nên cô ấy viết mấy chữ để lại.

Nam chau mày, khẽ hỏi lại :

— Cô ấy ?

Và yên trí rằng đó là Lan. Nhưng khi xem giấy thì đó là Xuyến. Thì ra Lan chưa đến. Chàng nghĩ thầm : « Cũng may, vì Lan gặp Xuyến ở đây không tiện tí nào. Tuổi Lan không nên biết người ta có nhân tình nhân ngãi. Chàng lại nhớ câu hỏi của Lan : « Có phải không, các nghệ sĩ đều có tình nhân ? » Và chàng ngờ rằng Lan nói để nói, chứ không hiểu cái ý nghĩa khờ dại của lời mình.

Nam mơ màng nhìn con chim chích chòe nhảy tìm sâu ở bên gốc mấy cây cam và mỉm cười nghĩ tiếp : « Tuổi Lan ! mười bảy tuổi rồi, còn ngây thơ gì ! » Cách đây ba năm chàng đã yêu một cô mĩ nữ cũng tuổi ấy. Có lẽ chàng thấy Lan còn nhỏ, chỉ vì chàng biết Lan từ khi nàng còn nhỏ, chỉ vì chàng quen coi Lan vào hàng con, cháu. « Chứ sự thực, Lan có bé bỏng gì đâu ! »

Để khỏi có vẻ mong đợi vẩn vơ « như mong đợi người tình », chàng nghĩ thế, Nam đem bức vẽ phác một kiểu bình phong bỏ giở ra sửa chữa lại. Rồi cặm cụi làm việc, Nam quên cả Lan lẫn sự mong đợi : Một màu chàng vừa tìm được làm rung động tâm hồn chàng khiến chàng mê man từ đó cho tới khuya nhãng cả ăn, nhãng cả nghỉ. Trí chàng như ngừng lại trên cái nền màu mới ấy. Và trong đêm tối, ngồi nhìn ra vườn đen, chàng vẫn tưởng đương ngắm bức tranh của chàng vừa phác họa...

Mãi hai hôm sau, nhận được thư Lan, Nam mới lại nhớ ra rằng Lan đã sai hẹn.

Bức thư của Lan :

« Thưa ông,

« Em xin lỗi ông, vì em đã sai hẹn. Lỗi ấy một phần ở cô giáo Mùi em, nhưng em cũng xin nhận cả. Cô giáo em vô lý quá, ông ạ. Ai lại đọc tiểu thuyết trong giờ khâu mà phạt cấm ra chủ nhật.

« Chương trình nhà trường mới lại càng vô lý nữa chứ ! Sao không dạy con gái học vẽ y như con trai, mà lại bắt học khâu ? Những việc nữ công ấy có khó gì đâu ! Ai làm chả được, mà phải dạy. Với lại họ tưởng công việc sau này của chúng em là khâu khâu vá vá suốt đời chăng ? Nếu quả thế thì cũng buồn, ông nhỉ ! Đời người phải là một đời nghệ sĩ, một đời họa sĩ mới đáng sống, phải không ông ? Em nói thế không phải là em nịnh ông đâu, em không thích nịnh ai bao giờ. Nhưng em tin thế. Sống cho cái đẹp, sống để yêu cái đẹp, nói thế có đúng không, ông ? Hay không có nghĩa gì hết.

« Nhưng đây cần mở một cái dấu ngoặc để cảnh tỉnh ông mấy câu, hẳn ông cho phép chứ ? Sống cho cái đẹp nhưng vẫn phải sống. Còn ông thì ông chểnh mảng với cái sống quá. Em nói thế không phải em không nhận thấy cái lực độ sự sống của ông mạnh mẽ cao sâu là chừng nào. Nhưng đây em nói về phương diện sống thường của hạng người... Thôi nói thế đủ rồi, ông sẽ hiểu. Và đến đây xin đóng cái dấu ngoặc lại để thuật cho ông nghe câu chuyện bị phạt ra chủ nhật.

« Có gì đâu : Em không khâu, ngồi đọc tiểu thuyết bị cô giáo tóm được. Có thế. Nhưng sự quan trọng không ở chỗ đó. Sự quan trọng là ở chỗ : thiếu nữ và nhất là nữ học sinh có được phép đọc tiểu thuyết không ? Cô giáo em cho là không. Và nếu có, thì chỉ được đọc những quyển mà các cô giáo chọn lựa cho.

« Các cô chọn lựa ? Nghĩa là các cô bắt chúng em đọc những sách mà các cô không bao giờ thèm đọc tới, phải không thưa ông ? Còn những tiểu thuyết hay mà các cô ham mê thì các cô cấm học trò các cô đọc, lấy cớ rằng học trò của các cô còn ít tuổi, còn ngây thơ, dễ sa ngã v.v..

« Lại điều này nữa, ông có biết quyển tiểu thuyết em đọc là quyển gì không ? Quyển ấy đã bị bà đốc và cô giáo em liệt vào hạng bị cấm đấy. Vậy ông có biết là quyển gì và của tác giả nào không ? Thôi ông chả đoán được đâu. Đó là quyển « Symphonie pastorale » của André

CON CHIM

PHÒNG-TÍCH

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể siết.

Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống 0p.25 Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TAN Ấn tứ kim tiền năm 1926 — **178 bis Lachtray, Haiphong**

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : **AN-HÀ** *13 Hàng Mã (Cuivre) — Hanoi*

Đại-lý phát hành khắp Đông-dương : **NAM-TÂN** *100 phố Bonnal — Haiphong*

Có hơn 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Gide, một truyện cũng không lấy gì làm hay lắm, cũng không lấy gì làm nhảm lắm và chắc ông chưa đọc. Sở dĩ em đọc là vì trước kia em sợ André Gide, coi ông ta như một tác giả sâu sắc, bí hiểm quá quắt. Một hôm em đọc bản dịch truyện « La porte étroite » của Đỗ đình-Thạch thấy dễ và cũng hay. Thế rồi chủ nhật trước, khi ở nhà ông về em gặp một người bạn trai cầm quyển « Symphonie pastorale », em liền mượn. Xem sách có hai truyện. Nhưng em chỉ mới đọc xong truyện « Symphonie pastorale » thì sách bị tịch thu.

« Ông có muốn em thuật lại câu truyện cầu kỳ ấy cho ông nghe không. Phải đấy, em kể cho ông nghe để ông được biết bà đốc và cô giáo em vô lý đến bực nào.

« Đây này :

« Một giáo sĩ — chứng một giáo sĩ như giáo sĩ đạo Tin lành ở đây — một hôm gặp một con bé mới đến chữa cho một bà lão già ở một xóm



hẻo lánh. Giáo sĩ đến nơi thì bà lão đã chết. Người còn sống ở cái nhà ấy duy có một thiếu nữ. Nói thiếu nữ ngay thì cũng hơi không đúng, vì lúc bấy giờ đó chỉ là một con mọi, bẩn thỉu, hôi hám, quần áo nhung nhúc những rận và rệp. Khốn nạn cùng cực, con người ấy lại vừa mù vừa câm.

« Sự thực người ấy chỉ mù, sinh ra đã mù, chứ không câm. Người ấy không nói được, là vì từ thuở nhỏ ở với bà, (người chết) mà bà không nói với một câu.

« Giáo sĩ đưa về nuôi, vì thấy đứa trẻ mồ côi không còn một thân thích nào ở đời. Bà vợ giáo sĩ tuy không bằng lòng nhưng vì tòng phục chồng nên không dám hé môi. Giáo sĩ cắt tóc, tắm gội, thay quần áo cho người mù. Và cách đó ít lâu nhận ra rằng đó là một thiếu nữ đẹp tuyệt trần, và thông minh tuyệt trần nữa.

« Từ đó bắt đầu cuộc nhạc tấu nơi thôn dã, la symphonie pastorale. Giáo sĩ yêu thiếu nữ, thiếu nữ yêu giáo sĩ, trước còn yêu như cha với con. Sau tình cha con đổi ra tình yêu vấn vít. Nhưng tình yêu ấy vẫn âm thầm và... đau đớn. Giáo sĩ có một người con trai ngoài hai mươi tuổi. Cố nhiên anh chàng cũng yêu thiếu nữ, nhưng không được thiếu nữ yêu lại, hay đúng hơn không được thiếu nữ yêu như yêu người cha.

« Giá cứ thế mãi thì chỉ có một người khổ, người ấy là vợ giáo sĩ. Bà đã trông thấy rõ tình yêu của chồng và của con. Nhưng một bác sĩ lại đem mổ mắt và đem ánh sáng đến cho thiếu nữ. Ánh sáng tai hại ! Vì thiếu nữ trông rõ sự thực : Cái đẹp biến đổi hẳn, khác hẳn, trái ngược hẳn với tưởng tượng mơ màng và ngây thơ mà những lời dạy tươi sáng của Giáo sĩ đã vẽ vào óc nàng.

« Và nàng chết, ngã xuống sông mà chết trong lúc nàng nghiêng mình trên làn nước để ngắt mấy bông hoa. Hấp hối, lời nói cuối cùng của nàng là ngỏ cho giáo sĩ biết rằng lúc mù nàng cứ tưởng dung nhan giáo sĩ đẹp như những lời chàng nói, như cái giọng êm dịu và ngọt ngào của chàng. Nhưng sự thực, cái đẹp ấy chỉ có trên dung nhan người con : người ấy đã thất vọng vì tình và đã xin vào nhà tu kín.

« Ông có thấy truyện cảm động không ? Em thì, em thấy vô lý. Vì sự thực chỉ có một. Cái đẹp cũng chỉ có một. Cái đẹp tưởng tượng trong khi mù vẫn là cái đẹp trước mắt khi đã sáng. Lỗi là ở thiếu nữ không biết nhìn hay nhìn sai vì quáng lòa trong ánh sáng đột ngột rực rỡ.

« Đó, cái truyện đã làm em bị phạt Ông có thấy nó nhảm nhí và có hại không ? Em cho nó quá đạo đức nữa. Người ta có thể dùng làm bài dạy luân lý được : các thiếu nữ ngây thơ không nên tưởng tượng mơ màng, vì khi tỉnh ngộ sẽ bị thất vọng.

« Nhưng xin lỗi ông. Em đã viết cho ông một bức thư quá dài để bắt ông mất thì giờ đọc. Nhất em lại viết huyên thuyên chang đâu vào đâu. Chủ nhật sau em sẽ ra tạ lỗi ông một lần nữa.

« Kính thư

Lan »

Nam đọc một mạch hết bức thư. Rồi vân vê mấy mảnh giấy trong tay, chàng xem lại từng đoạn. Chàng thấy Lan triết lý, triết lý quá. Và chàng mỉm cười tự nhủ : « Bọn mới lớn lên, họ vẫn thế, nhất về bên phụ nữ. Họ thích triết lý lắm. Bất cứ một việc gì, dù đơn giản đến đâu, họ cũng thấy có một triết lý sâu xa ở trong.

Điều nhận xét thứ hai của Nam là trong thư Lan không xưng con hay cháu nữa. Lan xưng em. Có lẽ cũng như chàng, Lan đã thấy tiếng « con » không tiện. Và chữ « em » đây, nàng chỉ dùng để thay chữ « tôi » quá sơ.

Nhưng sao Lan lại đem truyện « symphonie pastorale » ra kể với chàng ? Nam chau mày suy nghĩ, như để cố tìm ra một cái gì. Ừ, chẳng lẽ chỉ để xin lỗi vì không ra được mà phải thuật dài dòng một truyện đã đọc ? Và Nam ngờ rằng Lan đã bịa ra chuyện bị phạt để lấy cớ viết thư cũng nên. Chàng biết nhiều thiếu nữ khi đọc được một quyển sách thì thế nào cũng tìm cách để khoe khoang với những người quen thuộc. Huống quyển truyện Lan đã xem lại là một tác phẩm của André Gide, một văn sĩ có thể làm tăng giá trị người đọc.

Và Nam mỉm cười lạnh lùng, vứt bức thư vào ngăn kéo, rồi đi làm việc.

(Còn nữa)

Khái Hưng

VÕ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

■

3 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

NGÀY KHAI TRƯỜNG

gần ngày vào học của các em. Tất các Ngài đang muốn tìm những thứ quần áo gì hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền ; thì các ngài chỉ nên lại hiệu :

VĨNH - LONG

53, Rue de la Citadelle 53

(liền cạnh Ciné Olympia)

HANOI

●

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO TABLIER



QUẦN ÁO TRẺ CON KIỂU MỚI BÁN BUÔN

ĐÃ CÓ BÁN

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRẦN TRUỒNG

Tiểu thuyết của NGUYỄN VỸ

Sách in đẹp, bìa 3 mầu, giá 0p.30

Có bán tại các hàng sách lớn trong cõi Đông-pháp

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho các nhà Tổng-phát-hành sau này :

Ở Bắc-kỳ :

LIBRAIRIE CENTRALE

M. TÔ VĂN ĐỨC, Directeur

110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Trung-kỳ :

Librairie LÊ THÀNH TUÂN

119, Rue Gia-long — Huế

Nam-kỳ, Ai-lao và Cao-mên :

Editions MINH PHƯƠNG

15 A, Cité Vân Tân — Hanoi

Sách này các nhà Tổng-phát-hành sẽ không gửi bán ở các đại-lý chậm trả tiền hàng tháng.

Ở nơi nào không có bán, độc giả muốn mua xin gửi mandat thêm 0p.20 cước bảo đảm về nhà Tổng-phát hành. Có thể gửi bằng timbres cũng được.

VĂN CHƯƠNG

CUỘC ĐỜI CỦA NGHỆ-SĨ

NHÀ thi sĩ Tản Đà mất đi đã được gần ba tháng. Cái việc đáng chú ý nhất là dấu hiệu cảm tình của khắp người trong nước đối với gia quyến nghèo của thi sĩ. Hưởng ứng tiếng gọi của các báo chí, tất cả những người yêu chuộng văn ông — mà họ rất nhiều từ Nam đến Bắc — đã gom góp gửi tiền về giúp đỡ. Trong cái tang bất ngờ đang làm đau đớn, người quả phụ chắc cũng được đôi chút an ủi vì những cảm tình chân thật mà bà thấy chung quanh. Có lẽ tự đó đã khiến bà có can đảm nối chí của chồng xưa : chúng ta được tin rằng Tản Đà Thư Cục lại mới thành lập ; để sưu tập và xuất bản ra sách toàn văn thơ của thi sĩ. Đó là một tin đáng mừng, và chúng ta mong mỏi cho bà Tản Đà thành công được trong cái việc thiêng liêng đó.

Tuy vậy, khi nhìn lại cái làn sóng cảm tình của mọi người đối với thi sĩ, chúng ta cũng không khỏi nhận thấy có đôi chút ngậm ngùi. Giá những cảm tình đó cũng biểu lộ rõ rệt như thế ngay hồi nhà thi sĩ còn ở đời... Có lẽ sự sống của nhà thi sĩ và gia quyến được dễ chịu và rộng rãi hơn, có lẽ nhà thi sĩ, khỏi phải bận tâm vì những cái thiếu thốn nhỏ mọn hằng ngày, đã sản xuất được nhiều tác phẩm quý báu hơn. Ai đã nói rằng sự sung túc giết chết nghệ thuật, rằng sự nghèo nàn thiếu thốn cần cho một nhà nghệ sĩ như một cái kích thích tài năng sản xuất được nhiều hơn ? Có lẽ sự sản xuất rất dồi dào của nhà văn H. de Balzac, một phần có thể giải nghĩa ở những món nợ to ông mắc mà chưa trả được, nhưng chưa có gì chứng tỏ rằng không công nợ ông sẽ sản xuất ít hơn. Đối với tôi, sự nghèo như một bệnh ung thư cần nhấm dần tài năng người nghệ sĩ. Người này không cần gì giàu có, không cần phải sống một cuộc đời sang trọng; họ chỉ cần một cuộc đời chắc chắn, đủ ăn và đủ tiêu, không phải lo nghĩ đến ngày mai. Thế là đủ để cho họ chuyên chú hết tinh thần và nghị lực về nghệ thuật của mình.

Những điều ước muốn nhỏ mọn ấy, ở các nước khác mà văn chương rất phong phú, như Pháp, Anh hay Mỹ, rất dễ dàng được thực hiện. Mà được thế, nhà nghệ sĩ không cần phải nhờ đến lòng thương, hay cảm tình của mọi người, dù thế nào, cũng vẫn đưa lại đôi chút e thẹn và ngượng nghịu, mà tâm hồn kiêu hãnh của nghệ sĩ không đành chịu nhận. Chỉ một cuốn sách xuất bản — ở người có thực tài cũng như người không có thực tài lắm, — là đủ đem đến cho tác giả một món tiền có thể sống dễ chịu được vài năm. Đối với một nhà văn nổi tiếng, một cuốn tiểu thuyết thường thường xuất bản tới mười vạn hay hai mươi vạn cuốn, không kể những sự bán chạy bất thường. Số độc giả ở các nước đó rất nhiều, và họ coi sự mua sách đọc là một công việc rất cần cho cuộc đời của họ, sự đọc sách là một cách giải trí và tìm thú tinh thần mà họ không thiếu được. Người ta có thể nói chính họ đã xây dựng nên văn chương của nước họ, và đã khiến có thể làm nảy nở mỗi ngày một nhiều những tài năng mới.

Trở lại nước nhà, những con số không khỏi đối với chúng ta thành ra riêu cợt. Phong trào báo chí và sách vở mới bồng bột mạnh mẽ từ quãng 1933 trở về đây, (kể cũng mới được 6 năm). Số người đọc vẫn còn rất ít, đối với một nước hai mươi triệu người. Hay là số người đọc ít thật ? hạng người đọc chịu bỏ tiền ra mua. (Tôi chắc rằng số người đọc mượn và thuê nhiều lắm.) Một cuốn sách bình thường chỉ bán trong vòng 4, 5 nghìn bản. Số tiền lãi của nhà văn được hưởng thật nhỏ bé không đáng kể. Phần nhiều tiền lợi đều vào tay các nhà in hay nhà xuất bản khôn khéo. Tôi không nói nhiều ở đây về những con số ấy nữa. Chỉ có một điều nhận xét chắc chắn : nhà văn không kiếm nổi nuôi mình.

Làm thế nào thay đổi được cái tình thế đó cho tốt đẹp hơn ? Chúng ta phải mong mỏi số người đọc chân chính nhiều lên, tất nhiên, và tác phẩm sẽ lợi được một ảnh hưởng rộng rãi hơn, và một số tiền lãi nhiều hơn. Hai cái lợi đều đáng quý cả. Tuy vậy, hình như ở đây chúng ta còn thiếu một sự a dua đáng yêu về nghệ thuật, và đây có lẽ là lúc người ta nên tăng bốc những kẻ a dua. Kẻ a dua không phải thích mua sách về để đọc, nhưng họ thích mua sách vì có một tủ sách trong nhà là biểu hiệu một sự sang trọng và thức thời. Khi một kẻ giàu có tự coi như thiếu kém nếu không biết tên cuốn sách sau cùng mới xuất bản của nhà văn sĩ có danh, khi những khách thính của các nhà trưởng giả bắt buộc phải trang hoàng bằng những tủ sách trên tường, khi đó việc bán sách ở nước này mới đến một thời kỳ thịnh đạt chưa hề có.

Hiện giờ, những nghệ sĩ vẫn không sống được với nghề. Một thi sĩ được yêu chuộng như Tản Đà, mà suốt đời phải nay đây mai đó để theo đuổi cái việc lập thư cục. Những tác phẩm của ông dễ không có cuốn nào xuất bản tới ba lần, và tan tác mỗi nơi một ít ; bây giờ muốn tìm được toàn bộ có lẽ cũng là một việc khó. Ông mất đi lại ở trong sự nghèo nàn và túng bấn. Cảnh đau thương ấy đã gợi bao nhiêu cảm tình chân thật của các người đọc văn ông. Những cảm tình đó giá biểu lộ sớm hơn, và luôn luôn không ngừng ! Tản Đà có lẽ thêm được một cớ an ủi trong đời, và những tác phẩm văn chương trong nước có lẽ sản xuất được nhiều hơn. Mua sách, quý sách, đó là một cách công hiệu nhất để nâng đỡ những tài năng thất vọng, và khiến cho nền văn chương của nước ta đến được chỗ thịnh vượng và phong phú.

Thạch-Lam



— Sau khi vua Trần-Thánh-Tôn mất thì ai lên ngôi ?

Thí sinh — Bẩm... lúc đó con chưa đẻ, nên không biết.



— Hãy khoan đừng cho vòi rồng phun vội, đợi tôi vào châm điếu thuốc lá đã.

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bịnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh ốm mê, lâm Kiet, Sao, Trái, nhức đầu v.v.., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÁN » thời bệnh trong 15 phút, lành bịnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cắt có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhãn dược » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÁI

100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang chưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3$70 đến 5$50.

Cự Chung

100 Hàng Bông — Hanoi

CÔNG DÂN GIÁO DỤC

Tự do chính trị

của HOÀNG-ĐẠO

BAO nhiêu quyền tự do dân chủ mà ta đã hiểu rõ là quyền bất diệt của người đều là những quyền cần phải có đời người ta mới có nghĩa. Song những quyền tự do ấy sẽ bị tiêu diệt, nếu không có quyền tự do chính trị đảm bảo.

Tự do chính trị là gì? Là mọi người công dân đều có quyền tham dự vào việc nước, tham dự vào việc lập pháp, tham dự vào việc định đoạt sổ chi thu chung. Sự tham dự ấy mục đích là để cho công dân có quyền đặt ra luật pháp giữ gìn bảo vệ cho các quyền tự do dân chủ. Nếu không có quyền tham dự ấy, nếu chỉ có một người hay một số ít đặt luật pháp, thì luật pháp đặt ra có thể là những đạo luật thu hẹp hay bãi bỏ các quyền tự do đi. Điều đó dễ hiểu lắm; một người hay số ít có quyền lập pháp dễ vì lòng tư kỷ mà làm ra luật để ban cho riêng mình những đặc quyền. Mà một số ít có đặc quyền, tức là số nhiều bị thiệt thòi, tức là số ít có tự do rộng rãi đến phóng túng, mà số nhiều tự do bị đàn áp.

Quyền tự do chính trị, về một phương diện khác, là kết quả của quyền thống trị của nước. Quyền thống trị của nước là quyền của hết thảy công dân trong nước, mỗi công dân đều tham dự vào quyền thống trị ấy. Tham dự cách nào? Lẽ tự nhiên là tham dự vào những việc quan trọng nhất: lập pháp và định sổ chi thu. Vì bằng những việc quan trọng ấy, định đoạt là do quyền của một vị đế vương, thì công dân không còn tham dự vào sự thống trị trong nước nữa, công dân sẽ chỉ là thần dân và tự do sẽ bị tiêu diệt.

Vì thế cho nên tờ tuyên ngôn về nhân quyền và công quyền của cuộc Đại cách mệnh Pháp, điều thứ I và điều thứ XVI, đã đặt quyền thống trị trong nước vào tay hết thảy cả công dân.

Quyền thống trị ấy, cũng như các quyền tự do, không thể bán chác được mà cũng không sao tiêu hủy đi được. Chính ngay toàn dân, là chủ nhân quyền thống trị ấy, cũng không thể khước từ hay trao hẳn vào tay một hay vài người được. Dẫu khi đã đồng lòng giao cho một tay độc tài hết cả các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, dân vẫn có quyền lấy lại, dù dùng vũ lực mà lấy lại cũng vẫn là hợp lý.

Nhân đó quyền tự do chính trị cũng bất diệt như quyền thống trị. Không vì lẽ gì mà người ta có thể gác bỏ nhân dân ra một bên không cho tham dự vào quyền lập pháp. Những nước thiếu quyền quan trọng ấy là những nước thiếu tự do. Ở dưới những chính thể chuyên chế, quyền ấy tuyệt nhiên không có, vì dân chỉ là những bày tôi nhắm mắt mà theo lệnh trên, không có quyền tự chủ. Thí dụ như ở nước Nam ta ngày xưa... và có lẽ cả bây giờ nữa. Dân ta chỉ là thần dân, là những người con thuộc quyền cha mẹ dân, nghĩa là vua quan. Cũng như trong một gia đình Annam, cho đến lúc bạc đầu con vẫn bị coi như một vị thành đinh đặt dưới quyền cha mẹ, và ở ngoài xã hội Annam, hết thảy thần dân cho đến lúc bạc đầu vẫn là lũ vị-thành-đinh đặt dưới quyền của vua quan. Đã là vị-thành-đinh, thì không được dự vào việc nước, nhất là vào việc quan trọng nhất trong nước: lập pháp và định sổ chi thu chung.

Quyền tự do chính trị dùng cách nào? Nhân dân tham dự vào việc nước ra làm sao? chỉ có hai đường. Một là dân tự mình đứng ra đảm nhận lấy việc lập pháp. Thí dụ như ở bên Thụy sĩ, mỗi khi có một đạo luật quan trọng, thì cả toàn dân đúng tay vào. Nhưng nước Thụy sĩ theo được phương pháp ấy là nhờ số nhân dân không đông lắm, và nhờ dân Thụy sĩ đã đến một trình độ văn minh khá cao: hầu hết dân đáng quý ấy có học thức và hiểu rõ công quyền và nghĩa vụ của họ đối với nước họ. Hai là dân cử người thay mặt mình. Đó là phương pháp dùng ở hầu hết các nước dân chủ ở Pháp, ở Mỹ, ở Anh, ở Thổ nhĩ kỳ. Dân bầu lên đại biểu trong một thời hạn nhất định, trong thời hạn ấy, các vị đại biểu sẽ là người thay mặt dân để bầu sổ công nho và lập ra luật pháp. Nhân đó, lập ra chế độ nghị viện và sự phổ thông đầu phiếu. Nhân dân, dẫu thông minh học vấn địa vị khác nhau thế nào, cũng đều có quyền đầu phiếu để bầu đại biểu. Song những vị nhân dân đại biểu này, không phải như những ông nghị viên Annam, chỉ có quyền tư vấn và thỉnh cầu: họ có quyền lập pháp và quyết định, nghĩa là giữ quyền quan trọng nhất trong nước.

◆

Ta đã xem qua những quyền tự do của công dân một nước dân chủ, mà cuộc Đại cách mệnh Pháp muốn là những quyền tự do của hết thảy mọi người, mà lẽ phải bảo ta là những quyền tự do của hết thảy mọi người.

Vì vậy, trong một nước, dẫu là một nước dân trí còn chưa được mở mang cũng vậy, mục đích của xã hội, lý tưởng của những người hiểu biết, là đưa toàn thể nhân dân vào con đường tự do một cách mau chóng. Nhưng ta nên cho rằng không phải tuyên bố có tự do, là tự do tự nhiên dẫn đến. Bản tuyên ngôn nhân quyền ra đời từ đã 150 năm nay, mà có nhiều nhân quyền mới trông thấy trong thực tế cách đây độ ba, bốn mươi năm ở bên Pháp. Tự do là một bảo vật quý nhất trong đời. Nhưng tự do không phải chỉ đem biên vào một đạo luật là có. Những quyền tự do đáng yêu sẽ khó lòng mà thực thành được nếu dân trí không quay về sự tự do, nghĩa là không biết tôn trọng sự tự do của người cũng như sự tự do của mình.

Xem đấy, điều cốt yếu, là phải đem ý tưởng tự do truyền bá cho được phổ thông, kỳ đến khi dân nào cũng đều hiểu rõ thế nào là tự do chân chính, cũng mong ước được sống trong một chế độ tự do cho mình và cho mọi người quanh mình. Khi nào, ý tưởng tự do đã nhiễm sâu vào phong tục, sự tự do tự nhiên phải có, và sẽ là một nguồn tiến bộ, một nguồn hạnh phúc.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đắc: Tòa nhà gạch số 154 A phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000$

Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.

Ngày mở số nhất định: 12 Novembre 1939

MỖI VÉ: Op 30

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và Đoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richaud

«Các bạn xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời *xin gửi trả vé ngay*, vì hiện nay ở Đoàn sở không có đủ vé bán».

Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lũm thịt, Son tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô

SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sẵn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ giúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage v. v...



Món ăn tinh thần của thế-kỷ XX

TỪ RỪNG CÂY ĐẾN TỜ BÁO

Có ai nhận ra rằng báo chí là món ăn chóng hỏng hơn hết ?

Thế mà, hơn là hoa, quả, báo chí bị tiêu thụ đi ngay sau khi xuất bản, và mất hết giá trị, mục nát ra, có khi mong manh quá một tờ lịch, hễ đọc xong là không còn giá trị gì nữa, đã nhanh chóng thay bằng lượt in sau. Thật rất đúng đối với báo hằng ngày, và nhất là báo xuất bản buổi chiều, nhưng cũng đúng với cả những báo hằng tuần nữa ! Hỏi được bao nhiêu độc giả tích trữ báo, những tập báo ấy dù quí giá đến đâu và dù là tiêu biểu của tất cả những sự gắng công, là chứng chỉ của tất cả những sự thành công !...

Trong khắp hoàn cầu, báo đã trở nên người bạn cần thiết của người ta. Người dân ở thế kỷ thứ XX mỗi buổi sáng có cần cái món tin tức hàng ngày của họ không ?

Lúc đầu có lẽ như thế. Nhưng ngày nay cái đó có lẽ chỉ là một thói quen. Người đọc không những chỉ muốn biết tin tức. Họ muốn biết tin tức theo một cách nào đó. Việc phát sinh ra báo nói ở vô tuyến điện phong trào thông tin bằng máy truyền thanh, khiến ta có thể *biết* tin nhanh hơn nhiều lắm. Dù thế mặc dầu, sự thịnh đạt của báo chí không dám đi chút nào. Chứng cớ là có một bí quyết, một huyền bí trong cái duyên đã quyến dũ công chúng, vì thời sự không đủ để cắt nghĩa sự ham mê của họ.

Và cái bí quyết ấy, cái huyền bí ấy chẳng chỉ là gồm những sự gắng công của người ta, tiêu biểu bằng mấy trang giấy in mực còn chưa ráo mà chúng ta thường đọc lướt qua bằng cặp mắt lơ đễnh và có khi quẳng ngay đi với những tiếng hơi khinh miệt một chút :

— Hôm nay trong báo chẳng có gì cả.

Chẳng có gì !

Có bao giờ bạn nghĩ đến cái kết quả của trí sáng kiến, trí tìm tòi và thực hành kia đã làm vừa lòng bạn một cách khó khăn như thế không ; có bao giờ bạn nghĩ đến sự hoàn mỹ gần như vô ích kia vì thiếu cái phần thưởng của hoàn mỹ là sự lâu bền ?

Từ lúc làm nên giấy cho đến lúc gửi báo đi bán xong, biết bao nhiêu người đã hoạt động, tấp nập... Và giấu mình hay có mặt, cả một số các nhà sáng chế, tìm tòi, các nghệ sĩ đã chết đều sống lại bởi công việc phong phú của họ, trong một thứ công nghệ thịnh hành nhất thời nay.

Phải hàng trang để tả những máy móc và những phương pháp dùng để làm giấy, để xếp bài và để in báo. Từ lúc gỗ hạ ở rừng đến lúc thành tờ báo ở tay độc giả, bao nhiêu người làm, bao nhiêu là công của !

Và khi bạn sắp sửa lại lầm bầm :

— Tờ báo chẳng có gì cả ...

... Xin các bạn hãy nhớ lại.

◆

Từ rừng cây đến xưởng làm giấy

Những cây (phần nhiều là thông) ở rừng hạ xuống, bóc vỏ đi, cưa thành từng khúc ngắn rồi tải về nhà máy... Ở đấy, theo phương pháp hóa học, gỗ nghiền thành bột khô. (Mỗi thuốc khối gỗ được 350 cân bột). Bột ấy đưa vào máy để làm thành giấy rồi cuộn lại thành từng cuộn (rộng độ 3 thước rưỡi và dài chừng 2 trăm rưỡi cây số.

◆

Từ xưởng làm giấy đến nhà in

Từng cuốn (bobines) hay đệp (rames) giấy đưa vào máy in để in báo. Bản chữ in đã xếp từng chữ bằng tay hay đúc từng giòng (lynotype) bằng máy đều xếp lại thành « bát chữ » (plomb).

Trong trường hợp trên, những thỏi chì nhỏ mà mỗi thỏi là một chữ, xếp lại thành tiếng, thành giòng và trong trường hợp dưới xếp cả từng giòng một. Những giòng ấy thêm mãi vào thành đoạn và thành cả một bài.

Cả một trang như thế đong lại thành khuôn (forme), rồi bằng một cách làm bằng máy (in hằn lõm xuống (empreinte) hay theo phương pháp hóa học (chụp thành hình — offset, photogravure) khuôn chữ in lên trên một bản mỏng để quấn vào ống (cylindre) trên máy rồi in ra giấy.

◆

Từ nhà in đến hãng bán báo.

Hiệu sách Hachette, thành lập từ năm 1826, giữ độc quyền việc bán báo ở khắp nước Pháp. Ngày nay hãng Hachette có 8.000 người làm và 355 chiếc xe để tải và phát 8 triệu báo chí cho những người mua năm, những đại lý, những hiệu sách, những trạm bán báo và chuyên ra bến tàu để đưa đi ngoại quốc.

◆

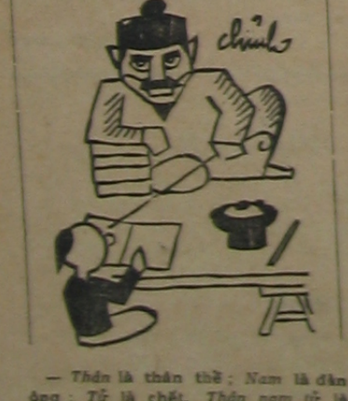
Việc in băng báo.

Những tên và chỗ ở người mua báo hằng năm và cả ngày hết hạn mua báo in lên một miếng kẽm bằng một thứ máy chữ riêng. Vì lẽ ấy nhà báo xin người mua báo hằng năm một món tiền nhỏ khi đổi chỗ ở, đó là tiền phí tổn về cái biển kẽm thay chỗ ở (1) Một cái máy khác in lên băng báo tên và chỗ ở người mua năm. Những cái biển trên đặt vào trong ổ máy này, tự khắc máy in những biển ấy lên băng.

(Marianne)

M. dịch

(1) Ở ta thì tập băng in sẵn hoặc đính máy hay viết tay.



— *Thân* là thân thể ; *Nam* là đàn ông ; *Tử* là chết. *Thân nam tử* là thân thể người đàn ông chết, có thể mà học mãi không thuộc.

NGÀY NAY NÓI

Ng. L, Haiphong. — Chẳng may giữa người yêu (hay vợ) và người bạn (bạn rất thân) có sự xích mích, hiềm khích, ta nên xử trí ra sao ?

— Nếu có thể giảng hòa được cả đôi bên thì hay nhất. Vì thường xích mích chỉ xảy ra vì những sự hiểu lầm. Còn nếu hai người đó cứ nhất định giận nhau thì mặc họ, và tránh chớ làm hại người giáp mặt. Nghĩa là ta vẫn yêu vợ và quí bạn như thường.

Melle C. Mộng, Huế. — Tôi là một người con gái mới giáp thi. Sao tôi lại thương một người có vợ và có con rồi, thương tình tình cùng cử chỉ chứ không phải tiền tài. Vậy thương như thế có chính đáng và có nên thương hay không ?

— Thương một người có vợ rồi không lấy chi làm lạ. Như cô đã nói : nghĩa là tình tình hợp nhau. Sự thương đó rất chính đáng, nhưng vô ích. Vì người kia đã bị ràng buộc rồi. Nếu họ cũng là thương cô nữa, thì sự khổ tâm đến cực điểm. Tốt hơn hết là nên quên đi nếu người kia không thể trả lời tấm tình thương của mình được.

M. Mộng Châu, Huế. — Người có tật nói lắp « cà lăm » —Ở tật ấy tôi thấy có hai thứ. 1.) Một thứ nói một tiếng nhưng thành đến năm sáu tiếng. 2.) Một thứ nói không ra hơi, song nói rõ rệt khi một mình tự nhiên nói, đến khi người nào hỏi hay nói lại thì có khi trả lời tự nhiên như người không mang tật, mà lại có khi nói không ra hơi.

Vậy trong tật ấy có hai thứ, sửa chữa thế nào cho khỏi hẳn ?

— Nói lắp nguyên cớ hoặc ở một tật của lưỡi, hoặc do bộ thần kinh. Có người trở nên lắp sau khi bị một sự kích thích quá mạnh (như lối say người chết đuối của ta chẳng hạn). Muốn chữa khỏi phải kiên gan và chịu khó mới được : tập nói những tiếng rất rõ rệt và rất thong thả. Nên tập trước gương. Mỗi tiếng tập đi tập lại nhiều lần. Và giữ cho bộ thần kinh được yên.

Mme Phương Xuân, Hanoi. — Một nữ trường hợp ai can thiệp bộ mà phải bị thôi (như một sinh viên trường Mỹ thuật can thiệp cho 1 cu li xe kéo mà bị giữ và xích tay giải về bốp — tin các báo).

Vậy cảnh sát có quyền hỏi thẻ, giữ thẻ và bắt đi theo về bốp hay có khi nào tay nữa không ? Như thế có thể phạm một luật nào ? Mình có quyền không đưa thẻ ra không ?

— Người cảnh sát có quyền hỏi thẻ, giữ thẻ, hay vì một cớ gì, dẫn mình về bốp. Nhưng không được phép tự nhiên

Hỡi những ngài

Nếu các ngài muốn cho sức mình mau bình phục, ăn được, ngủ ngon và thêm sự tráng kiện, xin hãy dùng :

SÂM NHUNG BỔ THẬ

của PHỤC ĐĂNG

NÓI CHUYỆN

xích tay ta như một kẻ phạm tội. Luật trên giấy là như thế. Nhưng... nhưng ở đây người ta rất có thể dễ dàng khép mình vào tội « chống cự viên chức nhà nước trong lúc thừa hành chức vụ » và xích tay như thường nếu họ muốn. Cho nên ở các nước văn minh trọng dân quyền, bao giờ cũng có những sự bảo đảm cho tự do cá nhân. Nghĩa là, nếu tôi không phạm lỗi với luật pháp thì không ai làm gì được tôi hết. Đó là điều mà chúng ta ở đây mong mỏi hơn hết, dù bất cứ dưới chính thể nào. Nếu sự tự do cá nhân không được bảo đảm thì chính thể nào cũng vô ích.

2.) Có thể chữa được bệnh hôi nách không ? Có nhiều thứ thuốc chỉ khỏi lúc đang bôi, độ 1 tuần lễ không dùng lại có mùi ngay.

— Nhiều thứ thuốc người ta rao bán, còn sự công hiệu thì không chắc lắm. Tốt nhất là năng tắm luôn với xà-phòng, giữ mình cho sạch sẽ. Có thể dùng phấn cho đỡ mồ hôi. (*poudre de Talc* chẳng hạn)

Sư Thinh, Phong Tho. — Muốn là hội viên đảng Xã hội Bắc-kỳ thì phải có bằng cấp gì trở lên, những điều kiện, lúc mới vào và mỗi năm phải đóng góp bao nhiêu, riêng những người ở ngay Hanoi mới được vào hội hay người chỗ khác cũng có thể xin vào hội được ? Mục đích và tôn chỉ của hội ?

— Không cần phải có bằng cấp gì cả — đảng Xã-hội không phải là một công sở của nhà nước — chỉ cần hiểu biết tiếng Pháp để theo được những cuộc bàn luận vì hiện giờ đảng ấy chưa mở ra những chi nhánh toàn An-nam. Về các điều khác, muốn biết rõ hiện thư hỏi ngay ở phòng thư ký của đảng ở Hà-nội.

Bình bắc Sử, Bắc-ninh. — Một người con giai yêu một người con gái, nhưng vì sự bắt buộc hai người phải xa nhau, người con giai phải làm thế nào để người con gái hiểu nỗi lòng mình ?

— Tiện nhất là viết thư hay bảo thẳng cho người con gái biết, có khó gì mà chẳng nghĩ ra. Nhưng trước hết người con gái có yêu mình không đã ! Bởi nếu cô ta không yêu, thì sự mình đi xa có quan hệ gì đến họ ?

Nguyễn hữu Năm, Hanoi. — Tại sao hai vợ chồng cùng khỏe mạnh cả mà lấy nhau đã lâu lại không thấy đẻ ?

(Xem tiếp trang 18)

ngải ôm mới khỏi

THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

NG DƯỢC HÀNG sẽ được như ý.

Những bệnh thuộc về thận như : di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh, mắt hoa, tai ù, lưng đau, gối mỏi, ban đêm hay tiểu tiện, v.v. dùng đến thuốc này bách bệnh tiêu trừ. Dám cam đoan

Phục-Đáng Dược-Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

Vua chúa Anh và óc buôn bán của người Mỹ

NGƯỜI TA không thể tưởng tượng được cái số công việc đã tăng lên ở Mỹ vì ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp cuộc ngự du của vua chúa Anh.

Một nhà hàng bán xúc-xích vẫn bán những món ăn dùng vào bữa nước 5 giờ chiều thứ bảy, nay bán tất cả các thực phẩm của mình, và nhất là những xúc-xích nong dưới cái nhãn đề : « Chuyên bán hàng cho Vua nước Anh. »

Người ta còn thuật lại rằng, trước khi đến Washington, chuyến xe lửa vua ngự phải đi chậm lại vì những đồng *dollars* đặt lên đường sắt xe lửa rất nhiều. Những bạc ấy nay bán cho những người sưu tập « bạc bị xe lửa của Hoàng-đế chẹt ».

Sau hết, một bữa kia khi vua thăm một hội thể thao của thanh niên tổ chức, ngài có bắt tay một chàng thanh niên John Draganza và hỏi đến mấy câu. Chàng này, người độc nhất trong hội được cái vinh dự ấy, tức khắc lợi dụng cơ hội để làm tiền : chàng qua nốt ngày hôm ấy để bắt tay với cái bàn tay đã được bắt tay vua, cứ mỗi cái bắt tay giá một *dollar*.

(*Messidor*)

Nước những người tự do

NGÀY NAY ở Ao-châu nước nào đã có thể tự hào có cái tên tốt đẹp ấy, trong khi « những đợt cuối cùng của tự do » mỗi ngày một lùi lại dưới những sắc-lệnh-luật hay những chính sách độc tài ? Vậy có phải một nước ở châu Á đã đòi cái danh từ ấy chăng. Chính thế, Ban luật pháp của nước Xiêm sẽ họp luôn luôn để tuyên bố rằng tên nước nay đổi là « Mouang-Thai » nghĩa là « Nước những người tự do ».

(*Messidor*)

Quảng cáo ở Mỹ

NGƯỜI MỸ không bao giờ bỏ những dịp có thể làm quảng cáo. Dưới đây là hai bản quảng cáo người ta chép được ở nghĩa địa Long Island :

« Đây là di hài bà Anne Hawkins. Bà đã rời bỏ cái thế giới này do sự buồn rầu quá, vì bà đã làm mất cái sắc đẹp tuyệt vời của bà. Tuy vậy, bà có thể giữ được cái sắc đẹp ấy nếu bà đã dùng thứ xà-phòng danh tiếng H. S. Carter et fils của New-York công-ty ».

Bản quảng cáo dưới đây còn lạ hơn nữa : « Chính ở dưới ngôi mộ này ông M. S. Bernstamm sẽ yên giấc ngủ ngàn năm. Hiện nay ông Bernstamm còn đương sống một cuộc đời hoạt động và quản đốc hãng bán thực phẩm Bernstamm và công ty, nổi tiếng về những hàng tươi, không ai bì kịp, và giá rẻ không hãng nào ganh nổi ».

(*Messidor*)

Sở bưu điện gởi... một ngôi nhà

VỪA rồi ở Mỹ, nha bưu chính nhận được những thư phàn nàn về việc gửi hàng của sở. Người ta mở cuộc điều tra và một viên chức lớn của nha bưu chính muốn tỏ ra rằng những lời phàn nàn trên là không căn cứ vào đâu, đã nghĩ ra cái cách thử rất lạ như sau này : một cuộc đấu xảo nhà ở tổ chức ra ở Chicago, cách mấy trăm cây số thành phố Oshkosh, nơi ông ta ở ; ông sai phá hết ngôi nhà của ông, gói từng tấm ván, từng viên gạch và gửi thành kiện bưu chính tới Cuộc đấu xảo nhà ở.

Tất cả những kiện hàng ấy đến nơi không suy suyển, và ngôi nhà xây lại, hiện nay vẫn còn ở trong Đấu xảo với tấm biển đề :

« *Nhà gửi đến bằng kiện hàng bưu chính* ».

(*Messidor*)

Cận thị có thể chữa khỏi không ?

MỘT mắt cận thị là một mắt to quá và dài quá, nghĩa là mạnh quá. Việc lựa kính đeo phải rất cẩn thận, nếu không chứng cận thị sẽ tăng lên và có thể trở nên nguy hiểm. Kính phải chọn cho thật đúng mắt và do những nhà chuyên môn rất tinh nghề cho đơn mua.

Chứng cận thị sẽ nặng thêm mãi đối với những người không giữ vệ sinh cho mắt, hay nhìn gần quá. Bao giờ cũng phải đọc sách hay khâu vá dưới một ánh sáng rất tốt và để mắt cách vật ta nhìn trên 33 phân. Đeo cặp kính tốt có thể nhìn thế được. Hai mươi nhăm tuổi trở đi thì chứng cận thị không tăng lên nữa. (*D. I.*)



— Tại sao người mày đẹp thế ?

— Tại thủa bé tao bị xe lăn đường chẹt.

Con đường dài nhất hoàn cầu

ĐƯỜNG ấy ở Mỹ, bắt đầu từ Nữu-ước ở góc phố thứ 42 và con đường thứ 5. Ở đấy có một tấm biển đề như thế này : «đường Lincoln-San-Francisco, 3.384 dặm». Vậy bề dài con đường ấy là 5.955 cây số và bề ngang của nó không chỗ nào dưới 25 thước. Đường ấy qua mười hai xứ.

(*D. I.*)

Có thể chữa chứng đau mắt nặng trong vài ngày

NHỮNG chứng đau mắt rất nặng có thể làm hỏng cả một bên mắt, có khi là do ở bệnh sâu răng.

Những chứng sâu răng cho dẫu đã cách lâu những chứng ung ở chân răng mà thường khi người ta không biết, có thể sinh ra những bệnh rất nặng gọi là bệnh đau gân mắt.

Nếu người ta không chữa răng thì mắt đau nặng thêm mãi lên. Vậy mỗi khi mắt kém một bên mà y-sĩ chuyên môn chữa mắt không nhận thấy sự gì khác, ta chớ quên tìm ngay tới một nhà chữa răng.

(*D. I.*)—M. dịch

LƯỢM LẶT

MỘT NGƯỜI SỐNG 80 TUỔI ĐÃ DÙNG THỜI GIỜ RA SAO?

NHỮNG nhà chuyên làm bản thống kê không lúc nào nghỉ : Sau khi đã tính đủ các thứ, họ phân tách đến những thời giờ dùng trong cả một đời người của một ông lão sống 80 tuổi. Mỗi ngày, mỗi phút, mỗi giây dùng vào những cử chỉ thông thường như ngáp, châm thuốc lá, thắt cravate. Dưới đây là biển tổng cộng lại những thời giờ ấy.

Nhưng có ai làm bản thống kê cái thời giờ dùng để làm những bản thống kê không ?

◆

Người ấy đã ngủ *trong 27 năm. Phí mất biết bao nhiêu thì giờ, phải không ?*

Làm việc *trong 21 năm và 3 tháng. Còn đâu là luật làm việc 40 giờ một tuần lễ nữa ?*

Thắt cravate *trong 18 ngày, 12 giờ và 6 phút.*

Tắm rửa *trong một tháng 24 ngày, 20 giờ và 7 phút.*

Ăn *trong 6 năm 3 tháng 10 ngày, 2 giờ và 26 phút.*

Cười *trong 1 ngày, 1 giờ và 3 phút.*

Giở báo chí *trong 4 tháng, 1 ngày, 17 giờ và 36 phút.*

Châm thuốc lá *trong 12 ngày 19 giờ và 16 phút.*

Đánh răng *trong 2 tháng, 17 giờ và 3 phút. Mà không mòn răng.*

Ngáp *trong 4 ngày, 2 giờ và 26 phút mà không biết mỏi.*

Cạo mặt *trong 7 tháng, 18 ngày, 2 giờ và 35 phút.*

Ông già 80 tuổi ấy còn lại 25 năm, 11 tháng 20 ngày và 38 phút để làm những công việc khác.

(Ở bên ta, tắm rửa, đánh răng, và đọc báo chí có lẽ không hết ngần ấy thì giờ. Nhưng chắc ăn và ngủ nhiều giờ hơn nhiều lắm.)

(Marianne) — M. dịch

HẠT sạn

Chừng sang năm

Đ.P. số 4209 trong mục « Tin Thể Thao » :

Có tin đến 10 juillet này, đội ban Racing Club, đương kim vô địch Bắc-kỳ sẽ đáp xe lửa tốc hành vào Nam biểu diễn.

Nay đã là 5 Aout. Vậy 10 Juillet này bẳn là 10 Juillet năm 1940. Rõ quá cẩn thận, thế mà đăng tin ngay từ bây giờ !

●

Mòn óc

Trong bài « Phải huấn luyện cho nhân dân ta lập chí » của báo Saigon mà *Đ. P.* số 4194 trích đăng :

Vậy muốn đánh tan cái óc vận mạng tai hại ấy...

Tất phải dùng « phóng xết » ?

●

Vẫn óc

Trong bài ấy :

Nó đánh tan cái óc hoàn cảnh bao bọc lấy ta...

Hết món óc vận mạng đến món óc hoàn cảnh. Nhưng óc sao lại bao bọc được lấy ta, dù là cái « óc hoàn cảnh » nữa ? Tưởng óc gì thì cũng đựng trong sọ chứ !

●

Dá đít ?

T. T. T. Năm số 41, mục văn chương, bài Đôi chân :

Mình hãy lại đây, lấy bàn chân xinh xắn ấy dầy séo trên lòng ta để những lớp cát của con đường mông của ta còn giữ được vết đôi chân mình mãi mãi.

Sao dầy séo trên lòng mà « con đường mông » của ta lại giữ được vết đôi chân mình ? Nếu phải nói văn hoa như thế mới tả được cái « đá đít » tài hoa thì quả đó là văn chương tài hoa thực.

●

Triết lý

Mục ấy, trong bài « Xa cách » :

Người đi một sớm mai trong sáng thường để rơi lên tầng song bao chiều vàng úa.

Đó là triết lý tượng trưng ? Tượng trưng là mờ mờ mịt, mịt là vô nghĩa. Hết thơ khó đến văn xuôi khó, giả vờ khó.

●

Sen trên cạn

Nước Nam số 33 trong bài « hoa sen nở » :

— Chị cố giữ (hoa sen) cho em nhé, đừng để bướm nó trêu hoa nhé !..

Năm nay, hè đã về rồi ! Sen đã đầy hồ, trắng tinh, thơm ngát rồi ! Nhưng Bích Ngọc em đâu ? Sao không về đuổi bướm...

Nhờ giữ cũng vô ích và Bích Ngọc về cũng không đuổi rồi bướm trên hồ sen đâu.

●

Bướm ban đêm

Cũng trong bài ấy :

Những đêm khuya thanh vắng, khi bóng Hằng-nga soi tỏ mặt hồ thì kia..! Bích Ngọc đang đuổi bướm bên hoa.

Dù bồn Bích Ngọc biên về nữa thì hồ sen cũng chẳng có bướm ban đêm mà đuổi.

●

Mặt trời lạ

T. T. T. Bảy số 269 trong truyện « Chiếc cáng xanh »

Một lát sau, tôi trông ra phía núi, thì mặt trời đã đỏ gay, to bằng cái nia, chỉ đợi tôi ngoảnh mặt đi là trụt dần xuống núi.

Bằng cái nia ? Thôi bẫy nói bằng cái sàng. Nhất mặt trời núi lại bao giờ cũng cao, và tất nhiên không to lắm. Mà nếu tôi không ngoảnh mặt đi thì liệu mặt trời có « trụt dần xuống núi » không ?

HÀN ĐÀI SẠN



— Bác mở từ từ chứ ; tôi mới đi ô-tô lần đầu.

— Còn tôi, tôi cũng mới cầm lái lần đầu.

ĐỔI CHỖ Ở

Hiệu may y phục phụ nữ

LEMUR

và M. Nguyễn cát Tường đã dọn lại

14, PHỐ HÀNG DA (RUE DES CUIRS), HANOI



TRUYỆN CON KHỈ

(để dâng ông Tổng-trưởng Thuộc-địa)

La-phông-Ten, ngụ-ngôn thi sĩ,
Đặt truyện xưa : con Khỉ con Mèo.
Họ Miêu ngờ nghệch đến điều,
Họ Hầu mánh khóe ra chiều quái ranh.
Một hôm, rạo quẩn quanh, sao sục
Khắp só nhà để lục cái ăn.
Nhìn trong bếp lửa, băn khoăn,
Thấy mươi hạt dẻ vùi lăn giữa lò.
Miệng tắc lẻm, muốn thò tay lấy,
Nhưng lại hiềm lửa cháy bỏng tay,
Anh chàng đỏ đít quắt quay,
Nghĩ ra mưu mẹo, gọi ngay chú Mèo,
Và tán tỉnh ngọt ngào, bẻo lẻo
Rằng : « Chú mình khéo léo, tinh nhanh.
Bấy lâu lắm khỏe thần tình,
Hôm nay đại bợm thực tình thử coi.
Kia hạt dẻ người lùi dưới lửa,
Hãy ra tay kều thử, ăn chơi. »
Mèo nghe nói cũng bùi tai,
Tức thì thỏ cẳng bới, cời tro than.
Tuy lò lửa cháy ran, bỏng rẫy,
Khéo lựa chân kều nẩy ra ngoài
Dăn dà một hạt, rồi hai,
Rồi ba. . . . Khỉ cứ việc vơi tì tì...!

◆

Truyện con Khỉ xưa kia là thế,
Đến ngày nay có kẻ thực hành :
Mèo là dân nước Nam mình.
Khỉ là cả bọn Phạm Quỳnh công ty.
Duy Nước Mẹ gặp khi tai biến,
Bởi nước ngoài gây truyện chiến tranh,
Lo toan gìn giữ hòa bình,
Phải tăng binh bị giữ mình phòng xa.
Dân Nam-Việt, con nhà có nghĩa,
Gánh giang sơn cùng ghé một vai.
Hy sinh tính mệnh, tiền tài
Để lo phòng thủ trong ngoài cho yên.
Nghĩ công báo nghĩa đền trọn vẹn,
Nước Mẹ bèn hứa hẹn ra ân
Những điều cải cách canh tân,
Cho dân mở mặt, cho dân rộng quyền.
Phạm công-lí nghe liền vội vã
Kéo cánh... chuồn tất ta đi Tây
Yêu cầu Nước Mẹ lui tay
Trở về hiệp ước kỳ ngày... kinh niên.
Nghĩa là thả rộng quyền cho họ,
Được thừa cơ đè cổ dân đen
Chung qui ân báo nghĩa đền
Thằng dân sẽ được... quan lên hơn xưa !

◆

Nhưng dân hãy tin chờ Nước Mẹ,
Kẻ cầm quyền chẳng lẽ bất công.
Bòn công đãi của thằng công
Thằng ngay sảo quyệt, ung dung hớt phần...

Tú Mỡ



của HOÀNG ĐẠO

HỒI THỨ 8A

Quan phòng Trước-tác lòng chưa thỏa
Tước tới Nghị-viên ý chửa gần.

Nói về Tản Đà Trích tiên nghe Thượng chi nói riễu nổi giận cầm hồ lô tung lên đánh. Rượu trong hồ lô tuôn ra như nước suối, chưa đầy một giờ đồng hồ đã tràn ra mênh mông như nước lụt, khiến lũ tiểu yêu chết đuối không biết bao nhiêu mà kể.

Duy có Thượng chi cười ha hả mà rằng :

— Trích tiên kia không có mắt. Cái phép nho nhỏ ấy thì làm gì nổi ta.

Nói xong bèn hóa ra một con quạ khoang bay lên trên không rồi xuống thẳng đến trước mặt Trích tiên hiện nguyên hình cầm hiến pháp dùng nỗ lực đánh xuống. Trích tiên giơ hồ lô đón đánh. Được hai mươi hợp, Trích tiên không địch nổi bèn hóa ra một luồng lửa bay về phương Nam.

Thượng chi không đuổi, quay về ha hả cười, lấy làm đắc chí lắm.

Đây nói về Ngọc hoàng Thượng Đế có một hôm ra ngự giá ở linh tiêu bảo điện, hội họp cả vị thần tiên lại chầu, bỗng thấy sát khí ở Nam phương bay lên ngùn ngụt, bèn sai Thiên lý Nhỡn ra xem. Một giây sau, Thiên lý Nhỡn trở vào tâu rằng :

— Đó là cuộc tranh đấu của Tản trích tiên với một yêu tinh xuất hiện ở An-nam quốc.

Ngọc hoàng nổi giận phán rằng :

— Thân danh là một tên tiểu yêu mà dám hung hăng, làm kinh động đến Trẫm, đáng khép vào tội khi quân. Vậy có thần tướng nào xuống hạ giới đánh bắt tên yêu ấy không ?

Ngọc đế hỏi chưa rất lời, có Lễ bộ thượng-thư-tinh phủ phục tâu rằng :

— Muôn tâu Ngọc hoàng, tên yêu ấy đã có công tu luyện, cùng loài người chẳng khác gì, cúi xin Bệ hạ khá nghĩ ơn sinh hóa ban một đạo thánh chỉ chiêu an, phong cho một chức quan nho nhỏ, nếu chịu mệnh trời sẽ thăng thưởng cho, vì bằng trái mệnh sẽ sai đi bắt, một là không rối động đến quân, hai là mở lòng hiếu sinh.

Ngọc hoàng lấy làm phải, liền sai văn-khúc-tinh viết chiếu chỉ, rồi sai Lễ-bộ kim-tinh đem chiếu chỉ đi chiêu an. Kim tinh lĩnh chỉ ra cửa Nam thiên môn cưỡi mây



xuống Nam Phong động bảo các tiểu yêu rằng :

— Ta nay là thiên sứ trên trời xuống, có thánh chỉ đem theo, ngươi khá mau báo Đại vương người biết.

Tiểu yêu vội chạy vào thông báo với Thượng chi. Thượng chi vội vàng đội mũ đeo mục kính ra đón vị Kim tinh vào trong động.

Kim tinh ngồi ngoảnh mặt về phía Nam rồi nói rằng :

— Ta là Lễ bộ Kim tinh vâng chỉ Ngọc hoàng xuống xách phong cho ngươi được liệt vào sổ các hàng thần-tiên.

Thượng chi vừa cười vừa nói :

— Đa tạ lão tinh giáng lâm. Chẳng hay Thượng đế ban cho bỉ nhân chức gì ?

Kim tinh đáp :

— Thượng đế thấy nhà ngươi giỏi về khoa mồm mép nên phong cho ngươi chức Hàn lâm trước tác tiên.

Thượng chi mừng hớn hở, lòng lại nhủ lòng.

— Bõ công tu luyện từ đây.

Bèn thắp hương án hướng lên trời lạy tạ, đoạn mời Kim tinh ở lại uống rượu tẩy trần. Kim tinh từ tạ về trời. Thượng chi ở lại như mở cờ trong bụng, vội vàng sai tiểu yêu đi làm một chiếc thẻ bài ngà đề sáu chữ son đỏ chói « Hàn lâm viện trước tác tác tiên » và treo ngay ra trước cửa Động Nam Phong Bảo để khoe danh cùng thiên hạ.

Từ đó, Thượng-chi ngày ngày luyện chiếc thẻ bài, cùng với bọn Kiếm thảo tiên và Đãi-chiếu tiên cùng ngồi một chiếu.

Thì giờ thấm thoát, Thượng chi tại chức đã được vài năm. Một hôm được tin Hạn-man-Du-Vương được triệu về kinh nhậm chức quang lộc tự khanh, Thượng chi nghĩ tình bè bạn bèn đặt ra một tiệc rượu tiễn chân.

Khi rượu uống đến nửa vời, Thượng chi dừng chén lại hỏi rằng :

— Nguyễn hạn mạn vương huynh nay được triệu về kinh, rồi ra chẳng mấy lúc ngồi cao, tổng đốc trọng thần, thật là nhiều điều phúc. Như ta nay, đã có cái diễm phúc phong làm Trước tác, chẳng hay các ngài có biết là chức gì không ?

Chúng đáp rằng :

— Cũng là một chức quan.

Thượng chi hỏi :

— Chức quan ấy mấy phẩm ?

Chúng nói :

— Độ sáu phẩm.



Thượng-chi nói :

— Nhiều phẩm như vậy thì chắc là một chức quan rất lớn.

Chúng cười to đáp :

— Lớn chi mà lớn. Đó là một chức quan nhỏ, chẳng qua hơn hạng giải chiếu một nước, đến thẻ ngà cũng không được đeo, cầm như mũ cánh chuồn chỉ mọc có một cánh.

Thượng chi nghe nói hầm hầm nổi giận mà rằng :

— Sao dám khinh lão tiên này thế ! Lão tiên này đương ở Động Nam Phong xưng hùng xưng bá, nay đi làm đứa đi hầu viết thư từ cho người, thôi ta không làm nữa.

Nói đoạn rút bảo bối chạy ra cổng động đập vỡ chiếc thẻ bài và giữ bảo bối Nam Phong xóa hai chữ « trước tác » đi. Lúc bấy giờ, mới hả được cơn thịnh nộ.

Bỗng tiểu yêu chạy vào dâng một bức thư, nói rằng là của Văn-Vĩnh-tử gửi đến. Thượng chi xem xong cười ha hả mà rằng :

— Tay này có lẽ là Quỷ-cốc-tử phục sinh nên mới biết rõ gan ruột ta như vậy.

Nói rồi, vội vàng mũ áo chỉnh tề đến Annam — mới động thảm Văn Vĩnh-tử.

— Tiểu huynh viết thư cho đệ, chỉ đề hai chữ « Chính trị » là đủ biết lòng đệ lắm rồi. Vậy xin lĩnh ý tu theo con đường ấy từ đây.

Từ đó, Thượng chi hạ sơn đến kết bạn với Văn-vĩnh-Tử, bắt đầu học phép Dân quyền và Nhân quyền, nghiền ngẫm Cộng-hòa-thiên-thư và nhập giáo Tam điểm-pháp-môn. Không bao lâu, tiếng tăm lừng lẫy Thượng chi đã hóa ra một học-phiệt-tiên được các quái thú cùng yêu vương các nơi bầu lên làm Nghị-hàn đại-vương.

Có một hôm, Nghị-hàn đại-vương ngồi nghĩ đến phép dân-quyền, vui về nhìn về tương lai rực rỡ của Nam quốc, bỗng thiu thiu ngủ ngật. Trong đám tường-vân, Đại vương thấy Mạc tiên châu nhân hiện ra mắng rằng :

— Đồ nghiệt súc kia, người đi lầm đường rồi.

Thượng chi sợ toát mồ hôi, giật mình tỉnh dậy, té ra một giấc chiêm bao. Thượng chi buồn rầu ngẫm nghĩ, không hiểu câu nói của sư phụ ra làm sao :

— Sao sư phụ lại mắng ta ? Ta tu luyện để thành cánh chuồn đại tiên; Văn Vĩnh tử chỉ cho ta phương pháp « chính trị » kể đã là hay vậy. Hay là Văn-Vĩnh tử lừa ta chăng ? Ta phải hỏi cho ra mối mới được.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Hãy trị bịnh bằng thuốc chuyên-môn

Bạch-phế linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, để rồi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lọn cọn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chã vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xét xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p00

Phụ-nữ bạch-yên

Trị kinh nguyệt không đều, hay trồi sụt. Huyết kinh bằm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trằng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp *Bạch yên-hoàn* thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembt. do :

VẠN-HÓA *8, Cantonnais, Hanoi*

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đất Haiphong

Nguyễn-văn-Bức, 11 Rue des Caisses Hanoi

PHỤC HƯNG

Làm dứt tuyệt là cái đặc-điểm của thuốc

Nhiều bạn phàn nàn thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bịnh, mà nghỉ thuốc, bệnh rỏ lại như xưa.

CỐ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUÁN bảo chế không có như vậy. Sở dĩ được tín dụng nhiều, là nhờ ở chỗ : BỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bịnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bịnh hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TINH ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

VÕ-TINH CỐ ÍCH-THỌ

Trị Mộng-Tinh Di-tinh. Hoạt-tinh

(Gửi Contre Remboursement)

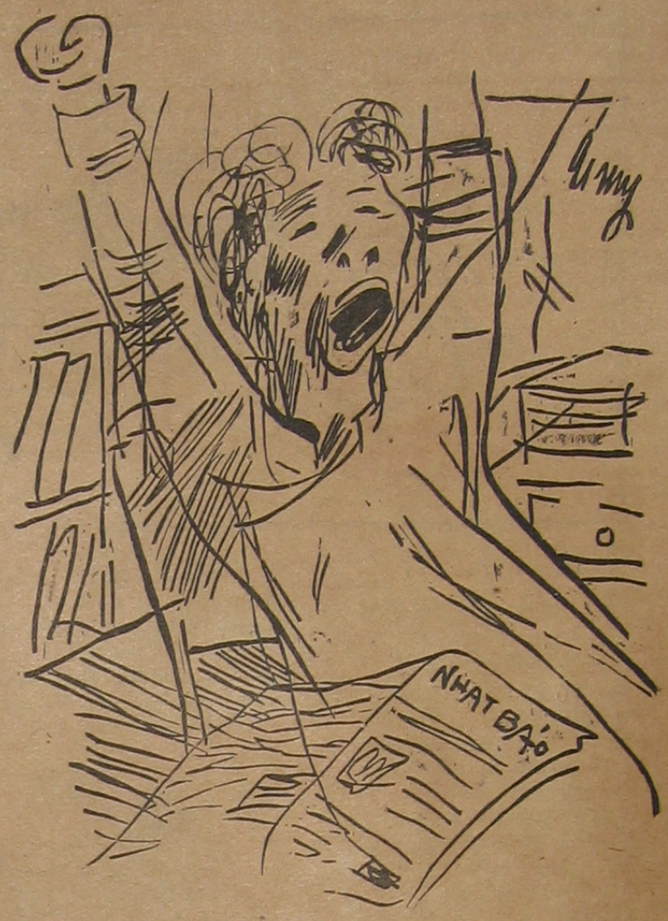
Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA 8 Cantonnais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN 323 Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong. Nguyễn văn Bức, 11, Rue des Caisses — Hanoi



MỘT NGÀY RU'Ỡ'I NGHỈ ?

TRUYỆN NGẮN của LAN SƠN

NGƯỜI tùy-phái cầm tờ báo của mình vừa mới mua vào buồng kế toán đưa cho mấy người thư ký mượn coi, và nói :

« 14 Juillet nghỉ bắc cầu ».

Bốn người đang nằm ườn ra, kẻ đọc báo cũ, người viết thư vụt chốc đều ngửng lên, vẻ mặt đổi ngay thành tươi tỉnh. Họ châu cả vào một tờ báo mới và đọc mấy giòng đăng tin nghỉ như đọc một việc tối quan trọng :

CÁC CÔNG SỞ NGHỈ LỄ BẮC CẦU VỀ DỊP LỄ 14 JUILLET.

Về dịp lễ 14 Juillet, các công sở Bắc-kỳ đều đóng cửa hai ngày thứ sáu 14 và thứ bảy 15 Juillet.

Chung, chạc 27, 28 tuổi, thư ký tập sự, ngáp dài, né một mắt sang bên phải :

« Nghỉ ba ngày, « me-sừ » Thi có đi chơi đâu không ? »

Ông thư ký già người Trung-kỳ, mắt sâu lõm, râu màu hột tiêu trộn muối, ngừng viết thư, đáp :

« Đi đâu được ! mấy bữa nay, con-người tôi bị đau, được nghỉ thì ở nhà nằm uống mấy chén thuốc. »

Hai người kia, một người yên chí về cảnh tổ tôm tối thứ bảy ở Đồ Sơn, và một người yên chí đi chầy hội với vợ, không bàn tán gì.

Quạt trần vẫn quay, tiếng vu vu. Những mép giấy cong lên, uốn thân một chiều mềm mại. Ngòi viết siết trên giấy, nghe rõ trong sự tịch mịch gần như hoàn toàn của hai phòng giấy mà ông « xếp » tây đã đi vắng. Thỉnh thoảng tiếng ho khàn khàn của người tùy phái, tiếng lẩy Kiều se sẽ của một viên thư ký già, hay tiếng gọi tên nhau — gọi cho hết thì giờ, gọi cho có chuyện — đùa bỡn kéo dài ra, lấy giọng tụng kinh của nhà chùa :

— Lê... ê... Văn .. an.. Mỹ... y... ỹ...y...

Và tiếng đáp lại :

— Pha...ạm... đình... inh...Sỹ...Y...ỹ...

Kế tiếp với tiếng những miếng gỗ chặn giấy đập mạnh xuống bàn ở buồng rọ trả lời buồng kia, và tiếng cười khúc khích của mọi người.

Xa lắm, tiếng cạo sơn trên những chiếc tầu chạy biển lớn, những nhát búa đều đều, nặng nặng.

Đàn chim sẻ tíu tít trên mái ngói, gọi nhau, rỡn nhau, nhộn nhịp, ca ngợi sự sống vui vẻ và lanh lẹn. Cây ngoài vườn xanh tươi, ánh nắng nô rỡn trên lá. Giòng sông Cấm nao nao những con thuyền reo sóng trôi qua.

Tất cả những cảnh vật ấy sống, mê mải và hoạt động, từ cái mép giấy trong phòng tới đợt sóng ngoài sông. Duy chỉ có bọn thư ký là uể oải, sự sống của họ ngừng trệ lại, như bị chẳng buộc vào đầu mũi kim chiếc đồng hồ treo trên tường vôi nhợt, và lởn vởn với khói thuốc lá đốt hết điếu này nối đến kia.

Chung đã chán ngán hết sức về cái cảnh đời công chức sống trẻ tràng, tạm bợ này. Chàng thấy người mệt mỏi, đầu óc nặng nề trong suốt tám giờ đồng hồ ngồi mụ mẫm ở sở. Chàng đã tập không suy nghĩ gì trong tám giờ ấy, coi như mất hẳn, sẵn bỏ hẳn trong một ngày của mình.

Cộng với tám giờ để ngủ, hai giờ để ăn, đời chàng một ngày chỉ còn có sáu giờ. Nhưng sáu giờ ấy lại còn là của những ông bạn vô vị, vô duyên, của bà cô, bà dì, của mấy đứa học trò mà chàng phải chăn dạy thêm để lấy tiền. Rút lại, có ngày chàng không có lấy một phút nào là của chàng, của sự suy nghĩ, của sự sống trong lòng chàng, sự sống kín đáo và sâu sắc.

Chàng ngạc nhiên và thất vọng thấy đời mình sao lại vô vị đến thế được, sao lại bần tiện tới thế được ? Chàng băn khoăn khi nghĩ rằng : mình hám sống, thế mà vẫn mong cho những ngày đi làm chóng hết giờ, chóng tới chủ nhật. Chỉ qua ngày này là tiếc ; còn sáu ngày kia, chàng đã bán rẻ để lấy vài chục bạc mất rồi, nên tuy chúng bị rứt ở đời chàng ra, mà chàng lại lấy làm mừng nữa. Sự trái ngược chua chát ấy chàng biết không thể mất được nếu chàng không có một nghề tự do, nếu chàng mãi mãi còn là một công chức.

Công chức ! Chàng đưa cặp mắt thất vọng nhìn một lượt bạn « đồng sự » quanh mình : Lão Thi, thư ký hạng nhì sau 22 năm, 6 con, có hàn lâm và có 300p. nợ Tây đen, tháng tháng vẫn bị trừ lương. Lão Sỹ, thư ký thượng hạng hạng nhất, còn hai năm nữa về hưu, 8 con, vợ buôn bán, chồng cho vay lãi khắp sở.

Đấy là hai cái đích đặt rõ ràng trên bước đường « tiến thủ » của đời chàng.

Một là ngoi lên đến hạng nhì rồi về hưu, với một đàn con và dăm món nợ, hai là lên tới thượng hạng hạng ba rồi quay về trông cửa hàng cho vợ. Giỏi lắm, khéo luồn lọt lắm thì giống lão sau này, đen đủi ra thì chịu số phận lão trước. Hai đằng cũng thế, cũng là tới một sự bế tắc vô vị một cách to tát và trống rỗng.

Mới đầu chàng còn trông mong và hy vọng vào bọn công chức trẻ tuổi. Chàng cho rằng họ là những đồng xu mới, còn sắc cạnh và còn nổi nét, mặt chưa lỳ và chưa mất tinh như

đồng xu nhẵn, tiếng kêu cũng ròn rã và thanh tao hơn. Nhưng khi gần họ, chàng thấy tuy họ là những đồng mới, nhưng cũng cùng đúc một khuôn, cùng bị tạo ra từng lũ một, từng tốp một.

Có khác là ở chỗ cuộc đời vô vị của họ ầm ỹ hơn, ích kỷ hơn. Ích kỷ một cách công nhiên, tự đắc, chứ không lẩn lút và sâu sắc như bọn phán già. Thay vào đình đồng, sập gụ, họ có những bộ salon tối tân, những chiếc giường cạnh thiếc sáng loáng, thấp tịt. Ảnh tài tử « màn bạc » lồng kính thay cho câu đối sơn son thiếp vàng. Chuyện phong-tình thay cho Tam-quốc và Thủy-Hử. Thay vào cuộc tổ tôm xuốt sáng, họ có những buổi dạo phố thâu đêm, miệng nói tục, và ý nghĩ tục.

Chàng lấy làm ngạc nhiên khi ở sân ban bóng chuyền trong nhà hội quán của Công chức, một bữa vì một sự xích mích, chàng đã văng tục hơn hết mọi người. Chàng chua chát nghĩ tới những lời đùa cợt thô lỗ và quá đáng của các bạn trong đội bạn, những câu châm chọc bẩn tiện và vô nghĩa lý. Họ hiểu trẻ trung là chế diễu, là văng tục.

Chàng nhận thấy, bất kỳ ở đâu, như đã quen với sự uể oải, sự chểnh mảng đối với công việc sở, và bất kỳ đối với công cuộc gì,— với thể thao cũng vậy — công-chức cũng đem vào sự cẩu thả, sự nhỏ nhen của nghề cạo giấy. Chàng mỉm cười và tự lấy làm may khi nghĩ rằng mình chưa phải ở trên sân thể thao những tỉnh nhỏ, có những ông phán ngừng vợt mời ông tham « sơi » một quả ban trước và những ông đốc nhường ông huyện một trái bóng chuyền sang bên đối phương.

Tuy vậy, Chung cũng phải nhận rằng : trong khắp bọn vô vị ấy, cũng được một vài người còn chăm đọc sách, báo, và lại trong bọn ít ỏi này, độ một người còn bận khoản nghĩ tới mình, biết sống một cuộc đời ở bên trong, mãnh liệt và sâu sắc. Nhưng họ lại là ít người bị bọn công chức cho là không cùng cánh. Họ thản nhiên đọc sách trong sở và ngồi lì tâm chín năm không được ăn lên.

●

« Ngày mai chắc có *circulaire* (1) nghỉ phải không? Nhật trình đăng thì chắc sắp có *circulaire*...

Câu của người thư ký già buông bên sực nhắc chàng nhớ tới ba ngày nghỉ sắp tới.

Chàng mỉm cười, ngờ vực cái ý vị của ba ngày ấy, « ba ngày nghỉ thần xác », hay « ba ngày nhọc thần xác », vì các bạn của chàng chỉ đợi tới ngày nghỉ để thức đêm cho đã, hút sách hay lần mò các nơi nhà chứa, cô đầu.

Ngày mai nghỉ, tha hồ ngủ ! Sáng chủ nhật là sáng ngủ, sáng đền tội cho tối hôm trước. Chín giờ mới dậy. Mười giờ dạo phố. Mười hai giờ ăn. Ngủ trưa. Bốn giờ dậy. Coi chớp bóng. Bảy giờ về. Ăn. Mười giờ ngủ để lấy lại sức mai đi làm.

Cái thời khắc biểu ấy, chàng đã thuộc lòng và vô tình chàng đã tuân theo mọi khoản.

Sáng thứ bảy nhẹ nhõm nóng ruột nhưng vui vẻ hơn mọi ngày. Cái đồng hồ chạy đều đều không sai như ngày thứ hai hay thứ ba.

Chưa về, tất cả hy vọng, tất cả «tương lai» còn xinh đẹp và trọn vẹn.

Tối thứ bảy nhàn nhạt, bộ quần áo trắng bắt đầu nhầu với lòng mong ước bắt đầu xuống... Không có gì lạ : hàng phố đóng cửa sớm quá, ít thiếu nữ xinh tươi đi dạo mát quá. Haiphong thu lại một cái phố Đầu-cầu nhỏ hẹp và ngắn ngủn. Từ trại lính đến nhà Hát tây, thế là hết. Lượn tới bốn mươi lần là cùng, gối mỏi rồi, người thưa rồi, đèn bớt sáng. Bọn xe ô-tô của sở vệ-sinh, ra làm việc lúc nửa đêm, đuổi chàng với các bạn về nhà hay vào tiệm hút. Thế là qua hôm thứ bảy, đêm mong mỏi, chờ đợi xuốt cả một tuần.

Có bọn nhà ngay giữa phố Đầu cầu đã nhất định đóng đô ngay hè trước cửa. Cứ bảy giờ tối, cơm nước xong, quần áo tề chỉnh, đầu tóc bóng mượt, họ ra đứng đấy, ngắm người qua lại, rồi khi hàng phố đóng cửa hết, thuê một giờ xe đôi một, họ dạo vài vòng xuống quần-ngựa, hay Cánh-gà. Họ làm ra bộ hào phóng của khách làng chơi để « chị em » gọi với : « Này anh Đông ! lại em bảo cái này này... » Thế là đủ cho họ thỏa « vong linh », và họ có thể về nhà ngủ yên được.

Chung nhớ tới cách dùng thì giờ của mình, ngày chủ nhật đã qua. Một ngày vô vị ! Nằn nót xong cái cà-vát mới mua tối hôm trước, chín giờ ruỡi sáng ngày hôm đó chàng ra đường đi dạo hai vòng Đầu-cầu rồi lên phố tây lấy ba cái vé chớp bóng. Ba cái vé ban ngày đó dùng để tống tiễn mấy ông bạn chưa vợ ở chung nhau một cái nhà, để các ông ấy có chỗ chú nắng giữa trưa, và cho chàng mượn cả gian nhà tiếp một người « bạn gái ». Sau những câu chuyện trò nhạt nhẽo và một hồi nài ép vô hiệu, chàng trả lại nhà bạn, ra phố với một sự hậm hực trong lòng, và một cơn nhức đầu dữ dội. Sáu giờ uể oải, chàng cùng các bạn vào một hiệu cao lâu ăn một bát mì, và ngồi già dặm tới tám giờ, đợi tới lúc ra vườn hoa nghe hòa nhạc. Những vòng bách bộ bứt rứt và mệt mỏi. Quanh vườn hoa vài lượt và hết hy vọng gặp « một sự gì lạ », chàng cùng các bạn lại dạt vào một tiệm bán thức giải khát, ngồi kể cà cho tới gần mười một giờ...

●

Quạt trần vẫn quay vu vu, như ru ngủ bọn công chức mệt mỏi, không ý nghĩ. Chung lờ mờ nhận thấy rằng rồi chủ nhật tới cũng sẽ giống những chủ nhật đã qua, và để tay lên mép, Chung như đã sờ thấy bộ râu mầu hạt tiêu muối của ông phán già ngồi hên, đính ở đấy.

Lan Sơn

1) Tờ thông sức



NGƯỜI BẠN HANG NAM

ĐẾN BAO GIỜ MỚI RA?
— KHÔNG LÂU! CHỈ ĐỘ
GIỮA THÁNG NOVEMBRE 1939
VÀ SẼ XƯNG TÊN LÀ

NGƯỜI BẠN 1940

Docteur
ĐẶNG VŨ HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :
Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH
Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

Ai muốn ?
ĐẠI-LÝ BÁN
Rượu Dâu
(Lê-Quỳnh, Quảng bình)
là một thứ rượu mùi, vừa ngon vừa bổ làm toàn chất tươi.
Viết thư về thương lượng với Tổng phát hành
Maison Ngộ Như
49, Rue de la Gare — Vinh

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tắm đã lâu năm, có nhiều kiểu áo mới chế rất đẹp, làm bằng laine bền màu.
Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân thể.
GIÁ HẠ



Của Vua Cười

Bói

— Ông sẽ khổ sở đến năm 32 tuổi.

— Rồi sau ra sao ?

— Đến năm ấy, ông sẽ quen đi.

●

Khám bệnh

— Bác sĩ có thể nói tại sao chân trái tôi lại bại đi thế này không ?

— Vì niên tuổi của bà quá cao.

— Tôi dám cam đoan rằng ông lầm to, vì chân mặt của tôi cũng một tuổi với chân trái, thế mà nó không bại một tý nào cả.

●

Chội chảy

— Tôi lấy làm buồn rầu vì con gà nhà tôi qua vườn nhà ông phá phách.

— Không sao ! con chó nhà tôi vừa cắn con gà nhà ông.

— Thế thì khéo quá ! ấy, ô tô nhà tôi vừa đè chết con chó nhà ông.

●

Bạn chí thân

— Anh B. nhớ nhé, chỉ nội một tháng nữa là tôi cưới vợ, nhờ anh phù rể giúp.

— Ồ ! anh cứ tin ở tôi.., không khi nào tôi bỏ mất một người bạn, nhất là trong cơn hoạn nạn.

●

Làm chứng

Hai cậu mợ đều đá với nhau phải giải đến sở cầm. Có một người bạn đi theo.

Ông cầm hỏi người bạn :

— Anh có thấy rõ sự cãi cọ từ đầu đến đuôi không ?

— Có, cách đây đến hai năm kia.

— Sao, hai năm ?

— Phải, chính tôi là người làm chứng trong việc hôn nhân của họ.

●

Của X. Dương

Không có cha

Quyền mới đến trường học lần đầu. Thầy giáo hỏi nó :

— Cha anh ở đâu và làm việc gì ?

Nó đáp :

— Bẩm thầy, con không có cha.

Thầy giáo lại hỏi :

— Thế anh ở với ai ?

Nó tự nhiên đáp :

— Bẩm thầy, con ở với ba con, với me con và với mấy đứa em con.

●

Của N. Thiền Huế

Giỏi giỏi, tốt tốt.

THẦY. — *Chữ tây « bon » nghĩa là gì ?*

TRÒ. — *Thưa thầy nghĩa là tốt hay giỏi.*

— *Thế* bonbon *nghĩa là gì ?*

— *(Không lưỡng lự) là giỏi giỏi hay tốt tốt ạ.*

Nhịn nhục.

Ba cốc Tư một cái u đầu. Thầy hỏi :

— Ba, sao mày lại cốc nó ?

Chưa kịp trả lời, Tư đứng dậy nói :

— Thưa thầy không can gì ạ, một sự nhịn là chín sự lành.

Được một chốc Nam cũng cốc Tư một cái rõ đau.

Thầy liền hỏi :

— Nam, sao anh lại cốc nó nữa ?

Như lần trước. Tư cũng vừa nói vừa khóc :

— Thưa thầy không cần gì, vì hai sự nhịn là mười lăm sự lành ạ, hi hi !

●

Trong phòng ngủ.

TOE. — *Tý, mày ngủ chưa ?*

TÝ. — *Tao chưa ngủ.*

TÝ. — *Thế mày ngủ chưa ?*

TEO. — *Tao cũng chưa ngủ.*

●

Của N. P. Quý, Hadong.

Dạy trẻ.

BA LÝ. — *Này bà bá, sao những đứa trẻ này trông chán nó lắc nào cũng buồn thiu.*

BÀ BÁ. — *Ấy, tôi đánh chán nó suốt ngày về cái tội ấy, mà cũng chịu không thể dạy được chúng.*

●

Tôi sẵn lòng đợi.

Trước khi đưa lên đoạn đầu đài quan tòa hỏi tội nhân bị kết án tử hình :

Q. T. — *Anh muốn gì lần cuối cùng?*

T. N. — *Bẩm quan lớn, tôi chỉ thèm ăn quả cam sành, dầu chết đi tôi cũng được mát ruột.*

— *Cam sành à ? Nhưng bây giờ chưa đến mùa.*

— *Không ngại gì ạ, tôi sẵn lòng đợi.*

●

Sớm quá.

L. T. — *Này bà nó ạ, giá sang năm thằng cu Toe hẵng thi đậu bằng sơ học yếu lược thì hay quá.*

VỢ LÝ TOÉT. — *Sao vậy ?*

L. T. — *Năm ngoái làng lấy khao những ba trăm rưỡi kia và lại một con bò mang xuống dưới quán để lễ thần. Năm nay rút xuống hai trăm, sang năm hẳn lại rút nữa.*

●

Còn tốt.

Bá Vành vào hiệu mạc cả mua cái đồng hồ cũ. Hắn trông thấy một cái ngay cạnh đấy rất ưng ý, liền hỏi :

— Cái này còn tốt không ông ?

— Còn chạy tốt lắm ông ạ. Nhưng phải biết dùng mới được. Ví dụ : khi nào nó chỉ đúng mười hai giờ trưa và đánh sáu tiếng chuông như thế là gần ba giờ chiều.

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

— Nếu hai vợ chồng cùng bình thường cả, thì sự chưa đẻ là một việc thường, không đáng ngại. (Người đàn bà chỉ thụ thai trong một vài kỳ hạn mà thôi). Còn nếu lâu quá không sinh nở, thì nên ngờ người đàn bà hay đàn ông hoặc có bệnh, hay có tật không thường. Những nguyên cớ của sự không con rất nhiều, hoặc là một cớ về hình thể của cơ quan, hay vì bệnh. Nhiều trường hợp có thể chữa khỏi được. Nên đến hỏi bác sĩ.

Naman, Hanoi. — Tại làm sao người đàn bà đẻ được một đứa con đã lớn mà không thấy đẻ nữa ? Người ấy vẫn còn trẻ và khỏe mạnh, cả người chồng cũng thế.

— Cũng do những nguyên cớ như trên. Nên đọc bài « Sinh đẻ tự do » đã đăng ở mục Trông Tìm trong *Ngày Nay*

Melle Trường-Thi, Phnom-Penh. — Làm thế nào thức suốt đêm cho khỏi mệt ? Có người uống café để thức. Café có làm hại sức khỏe chăng ?

— Thức xuất đêm thì bao giờ cũng mệt. Muốn khỏi mệt chỉ có một cách công hiệu nhất là... đi ngủ. Café kích thích bộ thần kinh khiến ta dễ thức, nhưng dùng luôn có hại.

Melle Trường-Thi, Phnom-Penh. — Nếu áo quần trắng bằng hàng hoặc vải dính sét thì làm sao hết ?

— Rặt xà-phòng thì hết. Đất sét không phải là một thứ để dấu vết lâu. Nếu cẩu cho ít dấm cũng tốt.

Đinh bác Sử. Bắc-ninh. — Các cụ thường bảo, sốt hay bị bệnh gì phải kiêng của chua, sợ liềm, sao « Ngày nay lượm lặt » lại nói ăn chanh có thể khỏi bệnh sốt rét thương hàn ?

— Dùng chanh chỉ có lợi riêng trong bệnh sốt thương hàn (fièvre typhoïde). Còn nhiều thứ sốt khác, mỗi bệnh khác nhau. Tuy vậy chanh không có hại gì.

Hữu Vân, T. V. H. — Cũng vải trắng thật sạch trên miệng bể to để hứng nước mưa giữa trời. Vậy có cần lọc và đun sôi nước ấy không rồi hãng uống ?

1. — Nước mưa trong, không cần phải lọc vải — mà lọc vải không ăn thua gì. — Nhưng nước mưa thiếu nhiều chất muối (sels minéraux) uống không tốt, nước đun sôi lành nhưng khó tiêu. Nên dùng nước giếng hay sông lọc bằng « lọc sứ » — (filtre Chamberlain), hay bằng than và cát, lối thường dùng.

2.) Đã trả lời một câu như thế. Xem *N. N.* các số trước.

N. H. Đ. Hanoi. — 1.) Tiều chủ đối với thợ cứ nói những điều bất nhã như : thằng nọ thằng kia, hay chúng mày, chúng nó thì thợ nên đối lại bằng cách nào và có luật nào ngăn cấm không ?

— Câu hỏi này đã trả lời một lần. Nay xin nhắc lại : sự đối đãi giữa chủ với thợ cũng như giữa các người khác, không thuộc vào luật lao động. Không ai được có quyền dùng những tiếng gọi bất nhã với mình cả. Ta nên lấy lời lẽ phải chăng và đứng đắn nói lại cho chủ biết thái độ không lịch sự của họ. Tuy người chủ nhỏ nhen vẫn có thể tìm nhiều cớ để đuổi thợ được, nếu là người hay thù vặt. Một người chủ hiền biết không bao giờ đối đãi với thợ như thế. Sự này có một phần cũng là tại ở người thợ xưa nay vẫn tự coi mình như tôi tớ của người chủ.

2.) Người thợ ốm phải xin phép nghỉ về quê, chủ cho về mà lưu lại ít tiền. Đến khi khỏi ra làm, chủ đuổi không cho làm nữa và giữ tiền đó. Như thế có thể kiện tại phòng Lao động được không ?

— Được. Người chủ không có cớ gì để giữ lại món tiền đó. Vô cớ đuổi cũng phải bồi thường cho thợ.

Hoàng Văn, Thanh Hà. — 1.) Vua và Hoàng hậu sang Pháp làm gì ? Biết rằng không phải tránh nắng, hay chỉ là đi chơi ?

— Chính thức thì Vua và Hoàng hậu ngự sang Pháp để nghỉ ngơi và thăm chiếc lâu đài lộng lẫy mới tậu ở Cannes. Nhưng nhiều người cho rằng nhà vua sang Pháp để xin chính phủ Pháp cho Trung Bắc-kỳ trở lại theo hòa ước 1884. Việc này tuy chưa có tin chắc chắn, nhưng phòng dân biểu và các báo giới Bắc-kỳ đã phản đối.

2.) Bao giờ cũng ưa sự công bằng - thế mà báo nào hay nói chuyện phải trái yêu cầu được công bằng thường hay bị đóng cửa, tại sao ?

— Tại sao ? Nếu Trời không biết thì chúng ta biết. Tuy vậy, dưới quyền bảo hộ của nước Pháp dân chủ, tự do, bác ái và nhân đạo, làm gì có những chuyện ấy ? Đó là cõi tưởng tượng mà thôi !

Lioy, Hanoi. — Sự lo nghĩ phiền muộn nếu có thể làm người ta già, xấu đi, có thể làm người ta không lớn được không ?

Nghe nói người Nhật mới nghĩ ra một cách (méthode) tập cho người cao lên, và cao lên được 16cm. Không biết có thật hay không ? Người mình dùng có được không ? Cái méthode ấy có bán ở bên này không ? Và bán ở đâu.

— Sự lo nghĩ không có ảnh hưởng mấy đến độ cao lớn của thân thể, nhưng ảnh hưởng đến sức khỏe. Tôi không được biết cách tập ấy ra sao, nhưng người Nhật, vốn lùn, vẫn có cách tập và nuôi nấng riêng những người chuyên làm nghề đô vật : thường thường các đô vật rất cao — 1th.70 đến 1th.90 — và rất nặng — 80 đến 100 cân. Những cách ấy lưu truyền và giữ bí mật trong các môn phái vật với nhau. (Phương pháp để tập cao thêm từ 10 đến 20cm. Viết thư cho Ren. Esthétique suc. P. 111, Rue de Flandres Paris 19e).

HỘP THƯ

Thúy Phương. — 1.) « Méthode Naturelle » của Commandant Voilbert « Système Müller », của Müller, và « Gymnastique Suédoise » của nhiều tác giả khác. Hỏi mua ở các hiệu sách bên Pháp hiệu Hachette, Bd. Haussman Paris, hay nhờ các hiệu bên này mua hộ.

2.) Thuốc bổ ta hay tây cũng thế, cốt nhất là hợp với tạng và bệnh của mình. Thiếu máu do nhiều nguyên cớ khác nhau ; uống nước thịt bò tươi ép rất tốt.

Cô Ngọc Hồng, và nhiều người khác. — Ecole Universelle : 59 Bd. Exelmans, Paris (16e) cours A. B. C. de Redaction : 12 Lincoln, Paris (8e).

Cùng tất cả các bạn có câu hỏi có tính cách pháp luật — xin các bạn vui lòng chờ, trong số sau chúng tôi sẽ trả lời nhiều bạn. *Và xin nhắc lại rằng không trả lời những câu hỏi về một vài trường hợp riêng cho từng người.*

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này
dùng **CHEMISETTE**
tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.
Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525
La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

MỘT TRUYỆN HOẠT ĐỘNG ĂNG - LÊ

của RICHARD SALE

NGƯỜI VƯỢT NGỤC

THẾ - LỮ *dịch*

(Tiếp theo và hết)

Bà già hỏi :

— Ông không biết bơi sao ?

Rulan tạnh lùng đáp :

— Hử, bà định nói đùa hẳn... không, tôi không biết bơi, mà giả tôi biết nữa tôi cũng không có sức vượt qua hơn mười một cây số trên mặt một cái hồ mà nước nghe đâu lại lạnh như băng. Thế tức là tìm lấy cái chết.

— Ồ không ! tôi không tưởng rằng ông có sức bơi qua hồ đâu, tôi chỉ nghĩ đến cái suồng máy của tôi hiện còn đỗ ở bên hồ, ngay gần đây...

— Có thuyền à ?

Rulan ngừng lên nhìn bà già ; trong mắt hắn vừa loe lên những tia sáng hy vọng.

Nhưng sự hy vọng phút chốc đã đổi thành sự ngờ vực. Hắn nhắc lại câu hỏi :

— Có thuyền ? Nhưng đấy có phải là một thứ bẫy để lừa tôi chăng ? Người ta đâu lại sẵn lòng làm ơn cho một tên vượt ngục, một tên giết người ?

Người đàn bà đáp :

— Tôi không nghĩ thế. Tôi lập cách cho ông trốn thoát là cốt để thoát nợ một người khách nóng nẩy dễ thương mà trong tay lại có súng lục. Ngày trước tôi đã nhiều lần nghe ông thân sinh ra tôi bảo rằng sự nóng nẩy và một khẩu súng không đi đôi được với nhau... Câu nói ấy đã lâu lắm rồi, từ cái hồi cha tôi dạy tôi hẳn... Mà tôi thì tôi không muốn, không muốn một chút nào, đem mình làm cái đích bắn cho một người mà sự lo sợ làm tay run lên như thế kia... Nhưng hãy trở lại chuyện cái suồng máy : máy vẫn chạy được, mà dùng cũng không khó khăn...

— Cái đó không lo, đã có tôi. Những suồng máy tôi coi dễ như trò chơi của trẻ.

— Có lẽ dùng suồng ông sẽ đến được nơi có đường xe lửa mà không phải qua những chỗ có lính canh..

Rulan nhoẻn một miệng cười dị kỳ làm lộ hai hàng răng của hắn. Việc cho mượn cái thuyền phúc đức ấy để trốn làm cho hắn vui mừng lắm. Tuy vậy hắn cũng còn một đôi chút nghi ngờ. Hắn khẽ nói :

— Chẳng biết tôi có thể yên bụng tin được không ? Sau sự giúp đỡ này liệu có ẩn một điều gì chẳng lành không ?

Bà già lên nói, giọng kiểu cách hợp với câu nói văn vẻ của bà ta.

— Không thể tin cẩn được một người nào hẳn là một sự cay đắng gớm ghê !... Thôi không nói đến chuyện cái suồng máy nữa. Cơ sự thế này thì có lẽ tôi đành phải tạm quên rằng trong tay ông có khí giới, để mà tìm lấy cho ông một chỗ ẩn đêm nay.

Rulan chưa kịp trả lời bỗng nghe thấy bên ngoài có tiếng khả nghi : Đó là tiếng một chiếc xe hơi, đang tới gần, và quyết nhiên chỉ tới nhà này : con đường trên đó xe hơi đang chạy không dẫn đi chỗ nào khác. Tiếng *phanh* rít, và tiếng sỏi lạo sạo. Người vượt ngục hạ thấp giọng xuống nói :

— Có người...

Hết sức bình tĩnh, bà già đáp :

— Hẳn chỉ lại là ông chánh cảnh binh Kay. Thỉnh thoảng lại có tối ông ta đến đây xem tôi có được yên ổn không. Ông ta thấy tôi ở một mình đây, thường không được



vững tâm, và đó là cách ông ta săn sóc đến tôi...

Rulan đã đứng dậy. Mặt hắn tái đi và khắp người run sợ ; hắn ra hiệu bằng cái súng lục cầm ở tay. Hắn bảo người đàn bà, giọng nói lạc đi :

— Hãy giượm đã ! Bà ra mở cửa xem, nhưng nếu bà tỏ giác tôi thì bà sẽ phải khốn. Thế nào tôi cũng bắn chết bà trước khi họ bắt tôi. Tôi sẽ giết cả bà lẫn người ấy...

Bà già vẫn không mất vẻ bình tĩnh :

— Khiếp, ông này mới hung dữ làm sao ! Ông đừng lo, tôi không có ý tố cáo ông cho người ta bắt đâu. Tôi còn muốn sống ở đời lắm, vì còn một vài việc quan trọng tôi cần phải tính cho xong trước khi từ bỏ trần gian.

Người bên ngoài gõ một tiếng nặng lên mặt cửa. Bà già đứng dậy và thong thả bước ra. Bà ta khập khiễng mà đi, và phải chống gậy. Nhưng đối với hạng người tuổi tác như thế, bà ta thực có can đảm đi thường. Rulan trong lúc nhìn theo bà già, không khỏi nhận thấy điều đó. Hắn đã lẻn vào sau cánh cửa mà bà già vừa mở, và tay đưa cái miệng súng lục vào sát lưng bà ta.

Một giọng nói cứng cỏi nhưng tử tế ở ngoài hỏi vào :

— Chào bà. Ở đây không xảy ra chuyện gì chứ ?

Người đàn bà thưa :

— Chào ông chánh. Vâng, cảm ơn ông : đây vẫn được bình thường. Đêm nay ông đi tuần khuya nhỉ ?

— Vâng, quả có khuya thực. Là vì hiện có một tên vượt ngục đang lẩn lút quanh quất đây. Người ta chắc nó trốn ở khu rừng này. Cho nên tôi tưởng nên qua đây hỏi thăm bà để cho yên bụng... Vậy bà phải đề phòng cẩn thận đấy nhé, đêm nay cửa lớn, cửa sổ đều phải đóng chặt. Và đừng có để cho một người nào vào đây...

— Vâng, cảm ơn ông chánh, tôi xin cẩn thận.

Cửa đóng lại, người đàn bà vặn chìa khóa, đẩy giông cửa, đúng như việc Rulan đã làm lúc lẻn vào nhà.

Rulan thở dài một tiếng nhẹ nhõm. Hắn thấy hai chân mình rã rời và mồ hôi đẫm trên trán. Môi hắn run bần bật. Trong đôi mắt lờ đờ chỉ hiện ra một vẻ khiếp sợ điên cuồng. Hắn lẩm bẩm :

— Chúng nó đuổi đến nơi rồi ! Những con chó săn quỷ bắt kia đã tìm thấy tăm tích của mình !.. Ta phải chuồn khỏi đây mới được. Chúng nó biết rằng ta cùng đường liều trốn vào rừng. Thế thì chúng sẽ tóm được ta mất ! Chúng sẽ bắn theo ta ! Chúng sẽ giết chết ta !

Người đàn bà nói :

— Chính ông, ông cũng đã giết người không thương, ông không nhớ sao ?

Hắn không giữ được, phải thú nhận :

— Phải, tôi có giết một người trẻ tuổi thực ; nhưng là việc bất đắc dĩ, tôi có rắp tâm giết hắn đâu ? Tên hắn là Stanton, Pierre Stanton. Tôi bắt buộc phải giết hắn, nếu không hắn sẽ tố cáo tôi.

— Tôi đọc báo thấy nói rằng hình như ông đe nẹt bức bách nó nhiều quá, đến nỗi hắn phải dọa sẽ đưa ông ra tòa...

Rulan nổi giận, nói to :

— Bà im đi ! Đó là những điều nói láo ! Vả lại chuyện đó không cần để tâm đến ! Việc quan trọng với tôi trong lúc này là phải trốn khỏi đây ! Thế cái suồng máy ấy... hiện ở đâu ?

— Cái suồng ấy buộc vào cầu bến ở bờ hồ...

— Không phải là một cái bẫy để lừa tôi chứ ? Bà già này, bà phải biết, nếu bà định tìm cách lừa tôi thì..

(xem tiếp trang 21)

?

NGƯỜI BẠN HẰNG NĂM

...MỘT NGƯỜI DỊ THƯỜNG : VUI VẺ, LỊCH THIỆP VÀ KHÔN NGOAN ;

...BIẾT ĐỦ MỌI ĐIỀU, HIỂU HẾT MỌI SỰ VÀ NÓI ĐƯỢC MỌI THỨ CHUYỆN VỀ ĐỜI NGƯỜI.

...MỘT NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU MÀ CHÚNG TA AI CŨNG TÌM ĐƯỢC VÀ AI CŨNG NÊN LÀM THÂN, VÌ ĐÓ LÀ MỘT QUYỂN SÁCH CÓ GIÁ TRỊ.

...MỘT CUỐN SÁCH CẦN ÍCH CHO MỌI NGƯỜI.

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

Hạnh-phúc rung-rinh...



— Tôi chán mợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãng lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao nhiêu mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuân tìm đâu nữa!



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tinh của tình yêu. Khi trước nếu hai ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hờn, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cựu-truyền. Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323 Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Lĩnh 60-62 Cầu-Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caisses Hanoi.

Báo giới Bắc-Kỳ

Xin ân xá chính trị phạm

THƯ GỬI

Ông Tổng-thống, nhờ ông Tổng-trưởng bộ thuộc-địa và ông Toàn quyền Đông-dương chuyển đạt

Bẩm Ông Tổng-Thống,

Chúng tôi là chủ nhiệm các tờ báo ở Hanoi, lấy làm hân hạnh xin ngài mở lòng nhân từ chú ý đến số phận các chính trị phạm Đông dương, hiện đương bị giam ở các nhà lao Đông dương và Inini.

Tuy không có bản thống kê của chính phủ, nhưng chúng tôi cũng có thể ước đoán được rằng số tù còn lại hiện nay độ 1.500 người tất cả.

Trong số ấy, có nhiều người đã ở tù được 10 năm, nghĩa là ngay từ hồi nhân phong trào dân chúng sôi nổi, người ta đã phạm nhiều điều lầm lạc trong xự sử án. Những người mới bị kết án phần nhiều là những nhà báo độc lập, những thợ bãi công, những nông dân xin giảm thuế, những người lập các hội Ái-hữu v.v. Cách kết tội họ thì thiên tư, gắt gao quá, nhiều khi lại chẳng có chứng cớ gì chính đáng.

Chế độ lao tù của chính trị phạm ấy lại càng hà khắc. Cứ xem số người chết trong nhà lao và các người mắc bệnh phổi cũng đủ biết chế độ ấy đáng ghê sợ biết chừng nào. Nhiều khi những quyền lợi nhỏ mọn đáng lẽ tù chính trị được hưởng cũng bị người ta tước bỏ nữa : vì người ta đã liệt những người chính trị phạm ấy vào hạng bán-chính-trị, — 168 người trong số 259 người chính trị phạm ở Bonmethout, 131 người trong số 248 người chính trị phạm ở Côn đảo đều bị liệt như thế và nhốt riêng và đối đãi như thường phạm vậy.

Chúng tôi nhận rằng từ trước đến nay cũng đã có nhiều cuộc ân xá, và dân giảm. Tuy chính sách ấy đã có những kết quả tốt, nhưng chúng tôi phải thành thực mà nói rằng những chính sách ấy thiếu thốn và ít ỏi quá. Ngoài ra chúng tôi lại xin ngài để ý đến số phận những người được tha, những người này chỉ vì không hưởng luật đại xá nên thường bị ngăn trở trong công việc tổ chức lại đời sống.

Trước tình trạng ấy và nhân dịp ông Tổng thống được tái cử, Lễ Hưng Quốc khánh niệm, và nhất là kỷ niệm lần 150 của Đại Cách Mạng Pháp, chúng tôi nhân danh cái chính sách khoan hồng mà chính các nhà cầm quyền thường tuyên bố, xin ngài,

1.) Tổng đại xá cho chính trị phạm

2.) Chước những án phạ thuộc (biệt xứ, quản thúc) cho những kẻ đã được tha và những kẻ sắp được tha để giúp họ kiếm kế nuôi thân;

3.) Lập một chế độ chính trị cho chính trị phạm ở khắp các nhà lao tù.

Chúng tôi tin chắc rằng chỉ có những chính sách ấy mới cứu được hàng trăm nhân mạng hiện đương ngắc ngoải và mới an ủi được những gia đình có những cha mẹ, con, anh em bị ở tù.

Trình ngài bản nguyện vọng này, chúng tôi tin chắc rằng chúng tôi đã diễn đạt được những nguyện vọng sâu xa của hầu hết dân chúng Đông dương.

Vì tình thế nghiêm trọng, vì lẽ cần thiết mà hai dân tộc Pháp Nam phải đoàn kết với nhau trước hiểm lượng chung, chúng tôi mong rằng chính phủ Pháp nên thể tất lời kêu gọi của dân chúng Đông dương.

Hanoi, ngày 1er. Juillet 1939

Ký tên — Chủ nhiệm của 30 tờ báo ở Hanoi :

Tuần-báo Đàn-bà, Tiểu Thuyết thứ năm, Con Ong, Notre Voix, L'Effort Indochinois, Đời Nay, Thế Giới, Ngày Mới, Tiểu Thuyết thứ bảy, Thời vụ, Người Mới, Việt Đực, Tân Việt Nam, Tao Đàn, Trung Bắc Tân Văn, Ngày Nay, Đông Pháp, Hanoi Soir, Việt Báo, L'Annam Nouveau, Nam Cường, Phụ-Nữ, Tiểu Thuyết Nhật Báo, Quốc Gia, Demain, La Tribune Républicaine, Chính Trị Tuần Báo, Đông Tây, Nước Nam, Bắc Kỳ Dân Báo.

(Độc-giả sẽ nhận được một bản sao lại bức thư trê này. Để lời kêu gọi chính đáng ấy chóng được kết quả, chúng tôi mong các bạn sẽ vui lòng ký tên xuống dưới những hàng sau đây cũng sao lại dưới bức thư.)

Sau khi đọc bức thư trên, chúng tôi tuyên bố rằng chúng tôi xin buổng ủng lời kêu gọi của các báo ở Hanoi xin đại xá cho chính trị phạm.

Ký tên Địa chỉ

CÂU CHUYỆN HANG TUẦN

(Tiếp theo trang 5)

Vì thế, tôi rất...buồn cười— buồn cười chứ không cảm động — khi nhìn thấy bức ảnh đăng trên báo *Trung Bắc*. Trong ảnh ông Lục và ông An ngồi đối diện nhau, mặt cùng cúi gầm xuống : Họ ngượng ? Họ xấu hổ ? Họ còn căm tức ? Họ cùng nghĩ mưu ?

Chu Du ngồi đối diện Gia Cát?
Trước trận Xích-Bích ?

◆

Nào thử chờ xem rồi họ có trị nổi bọn Tào-thảo không.

Và rồi sau khi thắng Gia-Cát có cướp nổi Kinh-châu của Chu-Du không

Khái-Hưng

Hội Nữ Công Huế đến ngày 15 Août lại thâu nhận học sanh

Hội Nữ Công sau một tháng rưỡi nghỉ hè, đến 15 août này lại bắt đầu thâu nhận học sanh.

Hội Nữ Công là một đoàn thể giáo dục chức nghiệp cho phụ nữ thành lập đã 14 năm nay, hội đã đào tạo được một số đông học sanh có nghề nghiệp có thể sinh hoạt được một cách tự lập, giúp ích cho gia đình và xã hội.

Hôm 17 juin vừa rồi hội đã làm lễ phát bằng cấp tốt nghiệp cho một số đông học sanh, lễ phát bằng cấp rất long trọng dưới quyền chủ tọa của quan đốc lý và thân bảo Tây Nam ở Kinh đô.

Chương trình học trong sáu tháng là tốt nghiệp. Các học sanh ở xa xin đến học có chỗ lưu trú tại trường do bà đốc trường kiểm soát.

Hội Nữ Công là một hội theo đuổi về một mục đích công ích nên khác hẳn với các trường tư, sự giáo dục rất chu đáo do những giáo viên lành nghề chăm nom chỉ bảo, vì nghĩa hơn là vì lợi.

Chị em ở xa xin vào học nhớ gởi thư cho bà :

Mme Đạm Phương
Chánh hội trưởng Hội Nữ Công
Avenue Khải Định Huế

HỘP THƯ

Cô Hồng — Đã nhận được. Tôi muốn được gặp cô, xin cô cho biết. **T. T.**

Docteur

Cao xuân Cẩm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

183, Henri d'Orléans — Hanoi

(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Thuốc đánh răng

ECLAT D'ARGENT

sát trùng, hương thơm, nhiều bọt

Có bán khắp nơi và ở :

PHARMACIE DU BON SECOURS

52 Bd ĐỒNG KHÁNH — HANOI

Có nhiều hàng bán lẻ khắp Đông-dương

SỰ CAN ĐẢM LẠ LÙNG CỦA MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ



CÂY ĐÀN GHÊ GỚM

Lần kiên nhẫn thứ nhất

Ít người có thể tự phụ đã trải một đêm ghê gớm như cái đêm mới đây của bà James Cruickshank, vợ một nhà điền chủ ở Zouzouland (Phi châu).

Xẩm tối, bà Cruickshank kéo cây đàn violon, một mình trong gian phòng lớn của ngôi nhà làm theo kiểu nhà ở thuộc địa. Chỉ có em và chồng bà ở ngôi nhà ấy với bà ; họ đã đều về nghỉ ở phòng riêng.

Bỗng nhiên, bà Cruickshank thấy một cái bóng nhỏ và dài đưa đẩy ở trên trang sách đàn. Tay vẫn kéo, bà quay lại và trông thấy ở tầm vai, cái đầu đẹp và dài của con rắn lớn *mamba*, một giống rắn độc nhất Phi châu. Tuy thiếu chút nữa thì quả tim tưởng ngừng đập, bà vẫn kéo đàn vì biết rằng sự im lặng sẽ ngừng mơn trớn con rắn, tiếng đàn sẽ không thôi miên con rắn nữa .. và tức khắc bà sẽ bị hại.

Bởi thế, bà không ngừng tay và sau khi đã « cầm cự » với con rắn hồi lâu, bà cố nén sự bồi hộp, bắt đầu lùi nhích lại từng phân để định tới cái cửa nhà khách. Thật là một công việc đau khổ đến tột bực, vì cái phòng thì rộng mà lủng củng những đồ đạc, lại thắp độc một chiếc đèn dầu ; mà trong khi lùi, phải giữ cho không va vào đồ đạc hay bước một bước hụt nào.

Con rắn *mamba*, đầu lắc lư, theo bà, theo tiếng đàn, mà vẫn giữ đúng khoảng cách xa với người đàn như trước. Đã qua gần giờ rưỡi đồng hồ. Và trong khi cầm đầu kéo đàn một cách thất vọng, bà tự nhắc đi nhắc lại, như trong một giấc mơ : « Bị rắn *mamba* cắn, ấy là cái chết trong năm phút... »

Bà lại gần tới cửa. Số mệnh bà ở trong cách hành động nhanh chóng : vì bà định, trong một nháy mắt, buông đàn ra và đóng sập cửa lại giữa bà và con rắn.

●

Lần kiên nhẫn thứ ha

Mọi sự sẽ xong xuôi. Tiếng đàn cuối cùng bà kéo vừa mới ngừng trong một cung bối rối thì bà bỗng lạ thấy lạnh ở trên lưng (bà không mặc áo). « Làm sao tôi lại không chết đứng (về sau bà kể chuyện lại như thế) vì quay đầu lại, tôi thấy, chắn giữa cửa, cái mình dài một con *mamba* khác — có lẽ con đực — đứng dựng lên đuôi, cũng đang lắng nghe tiếng đàn.

« Tôi bị mắc nghẽn. Lại phải dò từng bước như trước để lùi trở lại giữa phòng vì ở đấy rộng chỗ hơn ; và ở đấy tôi sẽ ở vào khoảng giữa cái cửa và hai con rắn kia... »

Khi nhờ một nghị lực khác thường của ý trí và trong khi vẫn kéo cái bài đàn bất tuyệt, bà Craickshank lần tới được giữa phòng, thì bà lại phải nghĩ tới « cuộc hành du thứ ba » trong cái đêm dữ dội ấy.

Cuộc du lịch ấy ta có thể tưởng tượng được. Bà Craickshank, kèm hai con rắn cách mình không đầy một thước, lần thứ hai men tới được gần bực cửa. Nhưng lần này bà không đủ can đảm, vì bà nhận ra rằng cửa mở rộng và hai cánh đẩy sát vào hai bên tường. Bà không có hi vọng làm được một cử chỉ đủ nhanh : trong cái thời giờ buông được đàn ra, nắm quả nắm, kéo được cánh cửa lại nửa vòng... thì hai con rắn kia, nhanh hơn, sẽ nhảy tới mình bà mất.

Bây giờ bà như một người đang bơi bị ruồng bỏ ở giữa biển. Bà chỉ còn có một cách : là kéo đàn luôn mãi, kéo mãi cho đến khi kiệt sức... với cái hy vọng mỏng manh được chồng hay em đến cứu.

●

Một điệu đàn dều dều

Trong suốt một giờ, bà Cruickshank kéo lại mười lần, hai mươi lần một điệu đàn.

Khi ông Cruickshank thức giấc thì đã qua nửa đêm. Trong lúc tâm thần chưa định, ông lấy làm lạ vì nghe thấy vợ kéo đàn vào giờ ấy. Rồi khó chịu về cái điệu đều đều thất vọng của những tiếng đàn, ông chỗi dậy và rón rén lại gần xem. Khi thấy ở gần cửa phòng lớn cái cảnh lạ lùng ấy, ông vội chạy đi lấy khẩu súng hai lòng. Ông trở lại, ra hiệu cho vợ nhích đi thế nào cho hai con rắn song thẳng một hàng... vì, giết trước một con, ay là hại vợ ông luôn thể ; vạy phải bắn một phát mà trúng được cả hai con.

Trong quá mười lăm phút, ông đề tay vào cò, chờ cho hai cái đầu rắn song thẳng vao hàng với lòng sung.

Sau hết, hai tiếng súng nổ và hai cái đầu rắn vỡ tan.

Cùng lúc ấy bà Cruickshank, tay buông rời đàn, ngã vật xuống đất, bất tỉnh.

(VL)
M. *dịch*

NGƯỜI VƯỢT NGỤC

(*Tiếp theo trang 19*)

— Người đàn bà kiêu hãnh đáp :

— Tôi thấy hình như ông Rulan không tự chủ được ông lúc này. Vậy tôi xin ông, ông hãy bình tĩnh lại, không thì rồi ông đến tự bắn một phát súng vào đầu ông mất thôi. Tôi chắc ông thì chỉ là một anh chàng nhút nhát...

— Một người mệt nhọc, chỉ có thế mà thế cũng đủ lắm rồi ! Một người chắc chắn rằng mình đã đến cùng đường của sự may mắn ! Xin bà thứ lỗi cho, tôi xin nhận cái xuồng máy của bà. Nhưng bà hãy cùng với tôi đi tới chỗ cầu bến, mà, nếu tôi thấy là bà lừa dối tôi... Thôi, nào đi ra đi ! Bà dẫn đường cho tôi.

Người đàn bà :

— Cũng được. Trời đêm nay nhiều sương, không khí ẩm thấp không tốt cho già này mấy, nhưng được, tôi cũng đi với ông. Chịu khó đến thế nào tôi cũng không từ miễn là để thoát cái nợ ông ám tôi ở đây... Ông đã sắp làm cho tôi điên tiết lên rồi đấy. Nào ! Cứ theo tôi mà đi.

Nói đoạn bà già đi ra phía sau nhà.

Hai người qua nhà bếp. Người đàn bà cầm lấy một cái đèn điện bấm trên ngăn

Đường đi hai bên trồng thông cao, lá thông rơi xuống phủ mặt đất khiến cho bước chân êm tiếng. Con đường ấy uốn khúc dẫn đến bờ hồ Tano lúc đó đầy ánh sáng trăng. Rulan liền trông thấy cái cầu bến nhỏ và, buộc cạnh đó, chiếc suồng máy kiểu thể thao, mình gỗ loang loáng dưới ánh trăng.

— Suồng máy đấy (lời người đàn bà), ông biết bẻ lái thì xuống mà đi đi.

Rulan mau chân chạy đến cầu rồi cẩn thận nhảy xuống chiếc thuyền. Hắn hỏi :

— Chìa khóa đâu ?

— Ở chỗ bấm lửa ấy !

Tìm thấy chìa khóa, Rulan thử qua. Chân dịp quay, tiếng máy sình sịch kêu rồi đứng lại. Hắn thử lần nữa. Được lắm. Tiếng máy vang đưa vào tận khu rừng gần đó và lan rộng ra khắp bề yên lặng của mặt hồ. Hắn mừng lắm, sửa soạn đâu đó rồi ngồi vào chỗ cẩn thận, chiếc súng lục để vừa tầm tay.

Mở độ thứ nhất, hắn hầm khuy, và cho suồng lượn một vòng nhanh quá ; suồng chạm vào bến nhưng không hại gì. Đoạn hắn cho chạy thẳng lên, chiếc suồng để lại phía sau một đường bọt trắng sóa.

Trên bờ, người đàn bà đứng nhìn theo, cái miệng nghiêm nghị của bà ta rung động lên một chút.

Bỗng những tiếng chân hấp tấp đằng sau khiến bà ta quay lại. Thì ra đó là tên đầy tớ Nhật bản Ito. Tên đầy tớ lúc đó trên mình khoác vội một chiếc áo phủ ngoài bộ pi-ja-ma. Hắn kêu lên :

— Thưa bà, thưa bà, phải gọi ngay chiếc suồng trở về... Lấy cái đèn bấm kia mà ra hiệu cho người ta... suồng chưa thể dùng được...

Bà già như không nghe thấy chi hết. Đôi mắt bà ta lại chăm chú nhìn cái tràng bọt trắng và chỉ còn thấy rõ có thế trong lúc bấy giờ. Rồi bình tĩnh bà hỏi Ito :

— Gì thế Ito ? Vừa rồi anh bảo gì ?

Tên đầy tớ lúng túng mãi mới nói được :

— Cái ống bơm nước !... Nước thụt vào máy cho máy nguội, nhưng không thoát được ra hết .. Vì cái ống thủng rồi...

Vẫn bình tĩnh như thường, người đàn bà nói :

— Phải, vì thế cho nên nước sẽ tràn vào khoang và đầy mãi lên. Cái máy bơm chạy được cho đến cái lúc mà...

Ito sợ quá vội kêu lên :

— Chạy được cho đến lúc thuyền chìm nghỉm !

Bà già mỉm cười gật đầu và nói rất nhẹ nhàng :

— Bà đã hứa sẽ tìm cho hắn ta một chỗ ẩn mà hắn có thể vững tâm rằng sẽ ẩn được vĩnh viễn. Ito, con thấy không, hình phạt không phải bao giờ cũng thi hành trên đoạn đầu đài hay trên ghế điện, hình phạt đôi khi còn kết liễu dưới đáy sâu một cái hồ...

« Hắn không biết bơi... Mà hắn là người thế nào, Ito có biết không ? Hắn là đứa giết chết con trai bà đấy... Hắn không bơi được đâu... »

Bà già đưa cao ngực lên thở một hơi rất dài, rồi lại tiếp :

— Ito, lấy áo mặc tử tế, đánh xe ra mà đi và tìm cho được ông chánh cảnh sát, ông ta chỉ quanh quẩn đâu đây... Ito kể cho ông ta biết việc vừa rồi và nói với ông rằng bà Stanton xin mời ông đến để thưa chuyện.

Tên đầy tớ cúi đầu vâng.

Khi hắn đi khỏi, bà già Stanton đứng im đó một lúc, mắt lặng lẽ đăm đăm nhìn lên mặt hồ rạng rỡ dưới trăng.

Dấu bọt trắng mất hết rồi, tiếng máy kêu cũng không còn nữa. Mặt hồ bằng phẳng và lặng lẽ trong giữa đêm thanh

RICHARD SALE
Thế-Lữ *dịch*

ÁO TẮM BỂ

Khắp các bãi biển, ai ai cũng đều công nhận áo tắm PHÚC LAI là đẹp và bền mà giá lại hạ hơn các nơi. Nếu các Bà các Cô chưa dùng qua, xin mời lại xem kiểu áo hiện đang trưng bày để so sánh với các hàng khác.

PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ — HANOI

TÉL. 974

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy *Haidương*, **ÍchTrí** *Ninh-bình*, **Mai-Lĩnh** *60-62 Paul Doumer — Haiphong*

Thuốc quấn và xì-gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngọn

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie L.td 21 Bd Henri-Rivière HANOI

CL KHAI THANG 10 R. PHAM PHU THU HANOI

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả biến nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p. 25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1 p. 00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p. 25.

Thuốc « Cai Hồng Khê »

Không chịu lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai bào thuốc cai là đỏ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0 p. 50 một hộp, thuốc nước 1 p. 00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1 p. 00, nghiện nặng hết 5p. 00, 3 p. 00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giây thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88. Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biên 2 cuốn sách thuốc : Gia-đình Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấy hiệu Phật 12 tay.

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chổi *xoa vào khỏi ngay!*
Tê chân, chẳng mán dứt tay?
Cảm hàn, cảm thử xoa ngay khỏi liền!

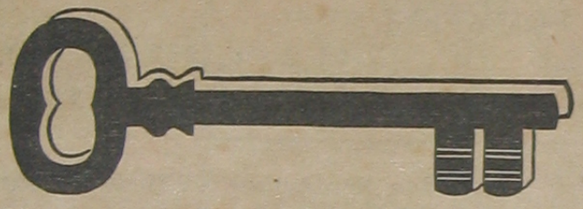
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

RƯỢU-CHỔI HOA-KỲ

Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biếu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson
36 JAMBERT – HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyển sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ BỔN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1911

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÁN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải

QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP
26, đường Chaigneau
SAIGON

Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1938 (cho cõi Đông-Pháp) →→→ **$ 2.457.608,07**

$ 2.317.813,96

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để đảm bảo số tiền đóng ←←← vào Hội kể trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỞ NGÀY

CHI NGANH ở Saigon, 26, Bd. Chaigneau — **28 Juil. 1939** — CHI NGÁNH ở Hanoi 8bis, phố Trần-thi

Chủ-tọa: Ông SOULET ở SAIGON
Dự-kiến: Các ông NG-VAN-BUONG và HUAN-HOA

CÁCH THỨC P — Hồi nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:
506-3667-6352-9591-12003-17683-18266-22910-24219-28502-30422
35873-36255-39370-44155

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

18266	Cậu NG-VAN-MAO con ông NG-TRONG-RUNG, ở Nguyên-bình CAO-BANG	1000 $ 00
22910	Cậu VU-HUY-CUONG, con ông VU-XY-NGHI, Lục-sự ở PHUC-YÊN	500 00
36255	Cô NGUYỄN-THI-THUC C/o Mme TRINH-THI-THO ở NINH-GIANG	1000 00
44155	Vé chưa phát hành	

CÁCH THỨC SỐ 2 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 1116 — *Có số* 1588-11336-17276
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này:

1588	Ông GOSSE ALEXANDRE, Sở Hỏa-xa Vân-nam ở GIA-LAM	1.000 $
11336	Cô NG-THI-THIÊU-ANH C/o M. NG-KHAC-NIÊM Tuần-vũ ở HUÊ	500

CÁCH THỨC SỐ 3 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 130 (các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

Xổ số tra tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 12 $ 12
Phiếu số 792 đã trúng ra là phiếu 250 $ đã hủy bỏ.
4 phiếu sau này được chia số tiền lời ấy:

799	Ông PHO-DUC-THINH, 50 phố Sarraut ở VINH	3 $ 03
813	Ông HO-KIM-CHI ở THUDAUMOT	3 03
868	Ông DE SAINT ALARY ở BIEN-HOA	3 03
958	Cha THOMAS VANG ở PHUOC-HOA	3 03

XIN LƯU Ý. — Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lãi cho hạng vé số 3 sẽ in bên sau các biên lai về hạng vé đó.

CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỒI VỐN GẤP BỘI

553 | Vé đã hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 — HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 2704 — Có các vé: 16031-B-22946-A
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ số số này:

16031-B	Ông NG-VAN-NICH, Điển-chủ ở GO-CONG	500 $
22946-A	Ông NG-V-THUOC, thư-ký Toà-sứ TUYÊN-QUANG	200

Xổ số thứ 3 — MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 2353 — Có các vé: 24627-9873 A
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này:

		giá bán	vốn
24627	Ông HUYNH-DONG, 32, Phố-chợ ở CHOLON	606 $ 00	1.000 $
9873-A	Ông TRAN-CONG-CAN, 117 phố Bonnal ở HAIPHONG	126 60	200

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 28 Août 1939 hồi 10 giờ rưỡi sáng tại sở chính của bản hội bên cõi Đông-Pháp, 26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỳ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt

ENSEIGNEMENT SECONDAIRE



L'Ecole Duvillier (40-42 Rue Duvillier — Hanoi) qui peut, avec ses 24 salles larges et aérées, grouper environ un millier d'élèves en série unique, ouvrira à la rentrée de Septembre, outre ses classes habituelles (1ère 2è, 3è, 4è années P. S. I. et 1ère, 2è, 3è années B. E.),



un cycle secondaire français allant de la classe de 6è à la classe de première.

Le corps enseignant est choisi parmi l'élite universitaire de l'Indochine.

RENTRÉE DES CLASSES DES CYCLES ÉLÉMENTAIRE ET PRIMAIRE :

31 Août 1939 à 7 heures

RENTRÉE DES CLASSES DES CYCLES SECONDAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEUR :

1er Septembre 1939 à 7 heures

Vị cứu tinh của các bịnh nhơn
HOA LIỄU và *PHONG TÌNH*
là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đâu cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN *cũng tông lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bịnh nhơn.*

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi